

- Là cái gì? Anh nói đi. Cứ lấp la lấp lửng từ chối làm tôi muốn chết vì sốt ruột.

- Tôi đang nói đây thôi. Xin nói thật, anh có vinh dự là người gián tiếp được nhận nhiệm vụ Bác Hồ giao đây nhé.

- Anh chỉ khéo đùa dai.

- Thật đấy. Bác Hồ bảo: “Pháp thua nhưng chúng không về nước mà sẽ rút vào Nam. Chúng xây dựng chính quyền trong ấy để cố thủ lâu dài. Bác giao nhiệm vụ cho tôi đi tìm người “mặc áo mới”, vào Nam”.

- Mặc áo mới vào Nam để, để..., Cậu đến là..., là... Vũ Ngọc Nhạ chưa hiểu hết ý Hương nên sắp nổi xung lên.

- Kìa! Có gì mà nóng tính. Tôi nói thật đấy. Anh chính là người mà tôi cần tìm đấy. Chúng ta có duyên với nhau mà! Nói đúng hơn là, có duyên với loại công việc đặc biệt theo yêu cầu của Cách mạng. Thấy Nhạ sốt ruột, Hương vẫn bình tĩnh và chắc chắn.

- Nhưng, là việc gì mới được chứ?

- Thì, anh để yên tôi nói cho nghe. Này nhé, ở vùng này chắc anh nắm tình hình sát hơn bọn tôi trên chiến khu. Tức là từ khi Pháp thua liền các trận Hà-Nam-Ninh, Hòa Bình rồi lên đến Trung du, Biên giới, chúng liền tung tin Chúa đã vào Nam. Lập tức dấy lên làn sóng con chiên đi theo Chúa. Đúng không?

- Điều đó thì quá rõ rồi. Con chiên quan niệm, Chúa là Đấng tối cao chân dất chúng sinh. Chúa đi đâu, con chiên theo đi đấy. Thế mới là người ngoan đạo chứ. Anh có đi đạo không và anh có biết không? Bất đúng mạch, Vũ Ngọc Nhạ nói liền.

- Đấy, tôi đã bảo mà. Gặp anh ở Thị uỷ, tôi biết anh là một cán bộ, Đảng viên. Đấy là tiêu chuẩn đầu tiên để chọn. Khi tôi bước vào nhà, nhìn thấy ảnh Chúa, tôi biết ngay anh là người công giáo. Vậy là anh đã có tấm “áo” tuyệt vời để theo Chúa vào Nam anh có biết không? Anh chính là người đạt yêu cầu “hai trong một” mà tôi cần tìm đấy. Hương cũng nói liền một mạch để đối trọng với người bạn mới.

- Chà! Thế mà anh làm tôi sốt ruột suốt từ chiều. Vậy thì đơn giản quá. Ta bàn tiếp đi anh. Vũ Ngọc Nhạ thở phào nhẹ nhõm.

- Anh Nhạ này! Bây giờ ta sẽ bàn chi tiết cụ thể nhé. Tức là lên kế hoạch ấy mà. Kế hoạch sát, đúng, có thể đạt kết quả năm mươi phần trăm rồi đấy.

Trần Quốc Hương nêu ý kiến.

- Được rồi. Giờ ta hãy bàn đi. Theo anh thì...

Vũ Ngọc Nhạ lại bắt đầu tò mò, sốt ruột.

- Thật may mắn, gia đình anh là gia đình công giáo. Vậy là anh sẽ cùng gia đình đảng hoàng theo Chúa vào Nam, và nhớ là đi đâu cũng phải mang ảnh Chúa, cứ công khai treo ảnh Chúa trong nhà. Cái sự công khai đảng hoàng ấy chính là cái vỏ bọc chắc bền, là cái áo tuyệt vời để cho anh dễ bề thâm nhập thật sâu, và cố gắng leo cao lên những nấc thang quyền lực trong bộ máy chính quyền mới ở miền Nam của Pháp. Anh hiểu chứ? Việc này đối với một cán bộ Thị uỷ như anh, có lẽ không khó lắm, bởi anh đã quen làm lãnh đạo, không giống như tôi chưa hề làm lãnh đạo bao giờ.

Hương nói để Vũ Ngọc Nhạ yên tâm.

- Anh thật là khiêm tốn. Chính anh đang làm công việc của một “nhà lãnh đạo”.

- Điều cơ bản bây giờ là phải lo cho anh một cái thể ban đầu. Giống như là “may áo tàng hình” vậy!

- Vậy, sẽ “may” thế nào đây? Anh Hương!

- Này nhé. Có được thuận lợi là giáo dân rồi, anh hãy nhiệt thành gần gũi với các Cha. Cụ thể ở vùng này là với Cha Hoàng Quỳnh. Anh hãy xin Cha Hoàng cái giấy chứng nhận - Vũ Ngọc Nhạ là trung úy tự vệ của lực lượng công giáo Phát Diệm. Khi vào Nam anh bám chắc lấy Cha Hoàng, bởi đến nơi đất lạ, tất cả đều hăng hực và bỡ ngỡ. Con chiên tận tâm chăm sóc cho Cha là lẽ thường tình phải không anh?

- Và để nhằm mục đích? Vũ Ngọc Nhạ hỏi lại Trần Quốc Hương.

- Tất nhiên rồi! Để nhằm mục đích tạo mối quan hệ rộng. Anh Nhạ biết không? Đến như Bác của chúng ta, ngay từ năm 1946, Bác đã tự mình đi gặp Cha Lê Hữu Từ để định mời Cha làm cố vấn cho Chính phủ. Tôi vội thưa với Bác là, đại biểu Quốc Hội đã có Cha Phạm Bá Trục là đại diện công giáo rồi mà. Còn ở mỗi địa phương, các giáo phái đều tham gia vào thành phần Mặt trận. Anh biết không? Bác đã hiểu rất rõ và giải thích: “Dòng tu của Cha Từ là dòng khổ hạnh, có uy tín lớn và được toà Thánh trân trọng nhất. Bác còn nói: “Người Việt Nam ai cũng có lòng yêu nước. Chỉ cần biết cách, ta sẽ thu phục được họ thôi”. Cụ thể đối với anh, vào trong ấy cần tận dụng mối quan hệ của các Cha để gây thiện cảm. Tôi nói để anh biết điều này, đó là Cha Quỳnh rất thân với Cha Từ. Vào trong ấy, anh hãy quan tâm chăm sóc các Cha, thể hiện là một con

chiên ngoan đạo. Bởi vì, hiện tại Pháp vẫn dựa vào giáo dân là chính. Ta phải tận dụng mối quan hệ này để có lợi cho ta phải không anh?

- Anh thật là cao kiến và chu đáo. Tôi sẽ nhớ lời anh để vận dụng vào tình hình cụ thể. Vũ Ngọc Nhạ bắt đầu cảm phục người cán bộ từ Trung ương về trong buổi đầu gặp gỡ.

- Các cụ ta đã dạy - Một trăm cái lý không bằng một tý cái tình. Đến một nơi mới lạ, ta cứ dùng một tý cái tình để dần dần nắm bắt những cái lý sau này.

- Chà! Anh Hương nói nghe thật là sâu sắc. Có thể coi như là bài học đầu đời trước khi vào đến chốn trời Nam. Vũ Ngọc Nhạ thật sự cảm thấy xúc động trước sự chu đáo, chân tình về vấn đề phương pháp.

- Anh Nhạ ạ! Có thể nói, trước mắt vào trong đó, cứ coi như anh hoạt động đơn tuyến một thời gian. Tự bắt rễ và tự gây cơ sở, rồi dần dần sẽ móc nối với nhau. Tin tức thu được gửi về địa chỉ này, anh nhé. Trần Quốc Hương đưa cho Vũ Ngọc Nhạ một mảnh giấy nhỏ gấp làm tư. Còn một điều này nữa. Từ bây giờ anh sẽ mang tên mới- Hai Long! Tên này phù hợp với cách gọi của miền Nam. Anh nhớ khi làm mọi giấy tờ để đi Nam cũng đều lấy tên Long, anh nhé. Long nghĩa là Rồng. Tôi hy vọng rằng rồng lúc nào cũng được ở trong mây, như con chiên lúc nào cũng được che chở dưới bàn tay của Chúa. Còn họ tên Vũ Ngọc Nhạ giành để mai ngày cúng cơm thôi. Cũng như tên cúng cơm của tôi là Trần Ngọc Ban đã được cất đi rồi. Tên hiện nay của tôi là Trần Quốc Hương do Bác Hồ tặng cho để gọi đó thôi. Có thể nói, mỗi tên mới đều gắn với một sứ mệnh mà mình mang trọng trách.

- Tôi hiểu, và xin nhận trọng trách này của Cách mạng giao cho. Hy vọng chúng mình còn được gặp lại nhau, vì nhiệm vụ và cả vì tình thân nữa chứ. Vũ Ngọc Nha nói với giọng trầm, sâu lắng.

Đêm khuya! Tiếng côn trùng im ắng từ lâu. Có lẽ chúng đã chìm vào giấc ngủ. Chỉ có ánh sao khuya lấp lánh sáng xanh. Ngôi sao Vượt đã lên đến đỉnh trời như chúng kiến điểm khởi đầu cho bước ngoặt trên chặng đường đi tới của một nhà tình báo có tên tuổi nổi tiếng sau này- Vũ Ngọc Nha - Hai Long - Ông cố vấn. Ít ngày sau, vợ con anh Nha và anh Ruật đã được Tổ chức bố trí cho đi trong một chuyến tàu đặc biệt, rời bến cảng Hải Phòng rẽ sóng vào Nam. Nhiệm vụ quan trọng, đặc biệt và thâm lặng đang chờ đón các anh ở một miền đất mới. Anh Nha còn lưu lại cảng Hải Phòng trong "Đội tự vệ" Bùi Chu, Phát Diệm lo cho giáo dân Theo Chúa được an toàn.

- Chương 14 -

Hiệp định đình chiến năm 1954.

Việt Nam tạm thời chia cắt hai miền. Đường ranh giới là vĩ tuyến 17. Thời gian chia cắt hai năm. Hai năm! Đối với một đời người chỉ ngắn ngủi như một giấc ngủ trưa. Song, hai năm đối với giai đoạn nước rút của tiến trình lịch sử, nếu khẩn trương và thay đổi chiến lược, cũng có thể làm được những việc cần thiết cho Cách mạng. Cách mạng Việt Nam vừa trải qua giai đoạn trứng nước, lại phải oằn mình trong cuộc kháng chiến chín năm. Sinh tài vật lực đã bị hao tổn nặng. Cần phải "phục sức" cả về số lượng và chất lượng, chuẩn bị cho binh hùng tướng mạnh sau hai năm tiếp quản miền Nam, thống nhất đất nước. Cả dải non sông thu về một mối. Để làm được việc của hai năm tới, trước mắt Đảng ta có chiến lược bồi dưỡng một đội ngũ cán bộ đủ mạnh, bằng cách chuyển người từ miền Nam tập kết ra Bắc để ăn học, đào tạo có kiến thức, tay nghề trong tổ chức, xây dựng các đơn vị sản xuất, nhà máy, xí nghiệp theo hướng Xã hội Chủ nghĩa. Đào tạo cán bộ vừa hồng vừa chuyên. Hai năm sau, lớp cán bộ ấy về Nam sẽ đủ sức cùng nhân dân xây dựng chế độ xã hội mới. Sau khi chuyển quân tập kết, đối trọng lực lượng giữa ta và địch có phần thay đổi. Đảng chủ trương chỉ đạo với phương châm giữ gìn lực lượng. Cán bộ hoạt động công khai phải hợp pháp và có các tổ chức rộng, được quần chúng ủng hộ và bảo vệ. Song, giai đoạn này rất cần những cán bộ trong sạch, có kinh nghiệm để hoạt động bí mật. Nghĩa là, lấy công khai để nuôi dưỡng bí mật, bảo đảm an toàn

cho cán bộ nói chung và các cấp uỷ nói riêng, bởi giặc Pháp đã rút vào Nam, chúng chuẩn bị làm mưa làm gió.

Mùa thu năm 1954.

Đồng chí Lê Duẩn cùng Xứ uỷ Nam bộ cử đồng chí Lê Đức Thọ ra gặp Trung ương để bàn về chiến lược chỉ đạo, và xin cán bộ có kinh nghiệm hoạt động ở địch hậu. Nhất là kinh nghiệm bảo vệ Đảng trong hoạt động bí mật như kiểu An toàn khu ngày trước. Người làm được việc này chính là Trần Quốc Hương.

Sau khi đã báo cáo đầy đủ tình hình ở trong Nam, đồng chí Lê Đức Thọ đề xuất:

- Báo cáo đồng chí Tổng Bí thư và Ban Thường vụ Trung ương, tôi biết là Nha tình báo Trung ương vừa được thành lập nên rất thiếu người. Song tình hình Cách mạng miền Nam hiện nay cũng rất cần một cán bộ như đồng chí Trần Quốc Hương. Đồng chí Hương vừa có kinh nghiệm hoạt động ở địch hậu, vừa biết xây dựng mạng lưới quần chúng bảo vệ Đảng dưới hình thức An toàn khu, lại có kinh nghiệm hoạt động tình báo dưới dạng điệp viên, trinh sát trong lòng địch từ những tháng năm đầu xây dựng ngành tình báo của ta. Vậy, nếu có thể được, xin Trung ương cho Hương đi cùng với tôi trở vào Nam.

- Trung ương đã tính đến tình hình trong ấy, vậy nên đã cử Hương đi chọn người đưa vào đấy trước rồi. Không biết mấy người được cử vào đã làm được gì chưa? Còn việc cho Hương trực tiếp vào Nam, anh để

tôi xin ý kiến Bác Hồ và Trung ương đã nhé. Và lại hiện giờ Hương cũng đang ở dưới Tả ngạn chưa về.

Đồng chí Lê Đức Thọ đợi chờ mà thấy bồn chồn, chỉ sợ Trung ương giữ rịt Hương không muốn rời ra. Một cán bộ có kinh nghiệm như Hương, cho đi kể cũng tiếc! Nhưng vì nhiệm vụ Cách mạng, ở đâu cần hơn phải được ưu tiên. Đó là về lý, còn về tình - Hương đã ở gần Ban Thường vụ Trung ương và giúp việc Tổng Bí thư Trường Chinh nhiều năm, dễ gì đồng chí đã cho Hương đi. Kia! Mình nghĩ gì lạ thế. Việc chung mà. Chẳng bao giờ các đồng chí lãnh đạo cấp cao lại có tính cá nhân. Nhiệm vụ là trên hết. Hương xa An toàn khu và Thường vụ Trung ương đã khá lâu rồi. Mình được biết, nơi nào cần là có Hương ở đấy.

Đang suy nghĩ mung lung, đồng chí Trường Chinh đã về cho biết:

- Anh Thọ à! Tôi đã báo cáo ý kiến của anh với Bác. Bác bảo tôi làm công văn mời cậu Hương ở dưới Tả ngạn về, để Thường vụ Trung ương trao đổi với Hương. Song, nói để anh yên tâm, Hương có ý thức cao. Làm việc gì cũng đến nơi đến chốn.

- Báo cáo anh! Nếu được Bác Hồ với Trung ương đồng ý, và được Hương chấp thuận, thì chuyển ra Bắc của tôi mới đạt kết quả cao. Tôi sẽ ở lại chờ.

Từ Tả ngạn, Hương nhận công văn với nội dung ngắn gọn: "Có lệnh gấp. Trần Quốc Hương về ngay Ban Thường vụ Trung ương". Hương đã quá quen với những lệnh gấp rồi. Như người lính sẵn sàng xung trận, Hương chuẩn bị về ngay. Một người một "ngựa", Hương lại cùng chiếc xe rong ruổi trên đường. Những

con gió nồm nam mát rượi đem theo cái mặn mòi cùng sóng biển rì rào quán quít theo Hương như không muốn rời xa. Vừa đi vừa nghĩ đến một công việc mới. Qua phà Tân Đệ, qua Nam Định, đến dải đất đồng chiêm Bình Lục yêu thương. Xa quê hương thân thiết, miền đất lạ nào sẽ đón đợi mình đây? Hương cứ đi. Cứ đi. Hai bánh xe quay đều theo quán tính.

- Kia Hương! Có lẽ con gió biển lại đưa Hương về núi! Có việc gì mà trở về trên ấy bây giờ? Trời sắp tối rồi, cậu định đi một mạch hay sao? Lâu lắm không gặp, hãy rẽ vào chỗ mình cái đã. Bạn bè trao đổi với nhau, nhiều khi cũng bật ra vấn đề có ích cho công việc.

- Anh Bùi Lâm! Sao anh lại ở vùng này? Đang viết dã một mình, buồn quá! Gặp được một người bạn như anh thật là lý thú. Lâu nay công việc cuốn hút, mỗi người mỗi ngả xa nhau. Nếu không gặp anh, có lẽ tôi cứ đi như là nhờ gió biển đưa đi.

- Cậu giống như một cái đồng hồ. Mỗi lần nhận lệnh là một lần lên dây cót, căng hết mình vì nhiệm vụ chung. Đêm nay, hãy nghỉ ngơi ở chỗ mình cái đã. Thư thái rồi mai sẽ dẻo chân hơn. Bùi Lâm vừa nói vừa đưa Hương về chỗ mình đang ở.

- Anh thử đoán xem, lần này Trung ương gọi tôi về để giao việc gì nào? Lâu nay tôi đã được tách xa Ban Thường vụ, chuyển sang ngạch tình báo mới toanh. Có còn trực tiếp giúp việc Ban Thường vụ nữa đâu. Thế mà đùng một cái lại nhận lệnh về Ban Thường vụ Trung ương chứ không phải về Tổng nha tình báo. Anh bảo thế có lạ không?

- Cậu thử nghĩ lại xem, có một điều lô gích mà cậu vô tình không để ý. Này nhé, cậu đã có kinh nghiệm của những tháng năm xây dựng An toàn khu để bảo vệ cơ sở Cách mạng và cán bộ Trung ương ngay cả trong lòng địch. Giờ đây, lĩnh vực này ở miền Bắc cơ bản đã hoàn thành. Song miền Nam đang ở giai đoạn đầy gian khó. Nhiều cơ sở Cách mạng của ta trong ấy gần như bị tiêu diệt tận gốc. Lực lượng cán bộ lãnh đạo của ta trong ấy giờ đây quá mỏng nên rất cần phải vừa bảo vệ an toàn vừa phát triển khẩn trương. Cậu thấy có đúng không?

- Anh Bùi Lâm! Nghe anh nói cứ như là một cán bộ có kinh nghiệm và tầm nhìn chiến lược. Thử xem lần này anh dự đoán công việc của tôi có đúng không? - Hương vừa nói vừa nhìn Bùi Lâm có phần kính nể.

- Thế Hương quên rằng, mình đã là chánh án Toà án khu Ba, từng tham gia xử vụ án Bảo Đại và xử bản trường Ty công an Hà Nam cũ đó sao? Các ngành Toà án, Công an cũng có cái tai thính và cái đầu biết phán đoán tình hình lắm chứ. Mình tin rằng lần này Trung ương gọi cậu về để cử cậu vào Nam. Vậy cậu tính sao đây?

- Người chiến sĩ Cách mạng lúc nào cũng như một mũi tên, lệnh đến chỗ nào là đến ngay chỗ ấy. Anh bảo tính sao nghĩa là sao?

- Nghĩa là, bên cạnh việc sẵn sàng, cũng phải có lúc nghĩ về cha mẹ. Bây giờ đi Nam sẽ lâu có dịp về. Người mẹ đêm ngày ngong ngóng trông con sẽ vô cùng thương nhớ, nếu không nói là vô cùng đau khổ. Các cụ về già hay nghĩ đến người thân. Lâu không gặp

càng thêm thương, thêm nhớ. Trước khi đi, cậu nên về thăm các cụ một lần.

- Cảm ơn anh! Thật là may mắn quá. Nếu anh không nhắc, có lẽ tôi không ghé qua nhà, bởi cứ nghĩ không muốn để mẹ biết mình sắp sửa đi xa. Sự bịn rịn của các cụ dễ làm cho lòng mình lấn cấn - Hương thành thật nói.

- Nhưng lần này không những đi xa mà còn rất lâu về. Hương có nghĩ đến điều đó hay không?

- Tôi đã nghĩ đến điều đó. Chính vì thế mà tôi muốn mình thanh thản lên đường.

- Hương nhầm rồi! Trước lúc đi công tác xa lâu mà không gặp và chào các cụ, có khi sẽ làm ta ân hận suốt đời. Đó là tính dân tộc đấy Hương ạ. Hương biết không? Thực dân Pháp đi đến đâu cũng đem theo ông cha đi trước. Nghĩa là chúng tuyên truyền công giáo, dựa vào công giáo để có sức mạnh. Còn thực dân Anh là loại nhà buôn. Họ luôn nghĩ đến kinh doanh và coi kinh tế hàng đầu nên đi đến đâu cũng dựa vào các công ty kinh tế - Kinh tế đi trước, việc nước đi sau. Còn bọn Mỹ lại dựa vào dòng họ. Mỹ cai trị cả đất nước Trung Hoa rộng lớn nhưng chỉ cần "năm" bốn họ lớn nhất nước này. Bởi chỉ bốn họ Khổng, Tống, Tưởng, Tần đã nắm 80% tài sản quốc gia. Mỹ khôn như con rắn giấu đầu, không xuất đầu lộ diện mà vẫn nắm quyền cai trị. Mỹ là loại thực dân kiểu mới, khôn ngoan. Mỹ đứng ở bên kia đại dương mà thò bàn tay can thiệp vào miền Nam nước ta. Đó là loại kẻ thù vô cùng nguy hiểm. Từ trước ở miền Bắc, mình mới quen với tên thực dân kiểu cũ, nhìn rõ kẻ thù ngay trước mặt mình còn dễ bề đối phó. Kẻ thù giấu mặt còn nguy

g
hiểm hơn nhiều. Cậu vào Nam lạ nước lạ cái, chẳng thể nào nói trước được điều gì. Vậy nên trước khi đi, hãy dành tình cảm, thời gian cho cha mẹ, vợ con chu đáo. Làm tốt điều này mới thanh thản lên đường. Đây là đặc điểm của người Việt Nam ta biết nhìn trước nghĩ sau phải không Hương?

- Anh Lâm! Cảm ơn anh đã cho tôi những lời khuyên chí tình chí nghĩa. Người ta nói: "Cha mẹ là của cải, anh em là sức mạnh. Bạn bè là cả hai thứ đó" quả không sai. Tình bạn của anh là thứ của cải vô hình mà tiền bạc không thể nào mua nổi. Nó tiếp thêm sức mạnh cho ta nhẹ nhõm lên đường, đi tới. Ngay ngày mai, tôi sẽ có mặt bên các cụ. Tôi xin dành trọn vẹn lòng hiếu nghĩa của mình cho cha mẹ kính yêu.

Sau này, Ban nhớ mãi lần tạt về thăm nhà hôm ấy, đó là lần cuối cùng anh được gặp cha, nếu không thì anh đã ân hận suốt đời. Thấy thầy mẹ và anh Kỳ biết lo xa và có biệt tài làm kinh tế, Ban rất yên tâm. Ban vui vẻ nói với mẹ - Con cứ tưởng sau khi tiêu thổ kháng chiến, nhà cửa ở Phủ Lý dỡ hết đi rồi, không còn có điều kiện kinh doanh thì sẽ rất khó khăn. Vậy mà giờ đây ở giữa chốn rừng núi Ba Sao, Kim Bảng, ngô sắn vẫn lên xanh, lại có cả chè búp xao sẵn cho cha con nữa chứ. Buổi sáng cha con vẫn có ấm trà ngon giữa mây ngàn gió núi. Đàn bò, đàn dê thấp thoáng ven đồi. Đúng là con cháu Bác Hồ, đi đâu cũng tăng gia sản xuất thì chẳng bao giờ đói phải không mẹ? Nghe Ban nói, mẹ đã chửi yêu

- Cha đẻ anh! Làm cán bộ rồi có khác, ai cũng là con cháu Bác Hồ, cũng yêu lao động mà. Ừ, bé thì con mẹ con cha, đi làm cán bộ rồi là con Chính phủ. Con đi thì cứ việc đi, mong sao chân cứng đá mềm là được. Nhưng con đưa hai thằng cháu lớn về đây mẹ nuôi nó đỡ cho, kéo vợ con nuôi ba đứa con thơ vất vả. Mà, con đi xa đằng đẵng tháng năm, có cháu nhỏ về nhà cho mẹ đỡ nhớ con, Ban ạ. Con có hiểu nỗi lòng của mẹ không Ban?

Thấy mẹ mềm lòng, cha đã trấn an liền - Bà đừng nói gì khiến con nó mềm lòng mà nhụt trí làm trai. Đi theo anh em làm Cách mạng thì bảo nó cố làm cho tốt. Đừng có khi vui thì vỗ tay vào/ Đến khi hoạn nạn thì nào thấy ai là không có được đâu. Với bạn bè phải có trước có sau. Hãy học tập ở chính thầy giáo Luống của con ngày trước, một người mẫu mực mà cha rất quý yêu, bà đừng uỷ mỵ trước mặt con. Trai thời loạn phải vì nước đi dẹp loạn. Tôi mà còn trai trẻ thì tôi cũng lên đường.

Thấy cha nói cứng, mẹ anh đã phân trần - Ông chỉ được cái nói mạnh. Ông có hiểu được nỗi lòng người mẹ như tôi? Nhà có sáu đứa con, hai anh nó không may mất sớm. Hai thằng em lại đi xa biên biệt tháng năm. Có con gái út chấy rận cũng đi xa nốt. May mà anh ba Kỷ nó ở nhà, chứ không thì tuổi già của tôi với ông có mà vò vố.

- Nhà mình thế là tốt phúc lắm rồi. Vừa có người đóng góp cho kháng chiến, vừa có cháu con riu rít bên mình. Bà không thấy mấy năm liền chiến dịch, phụ nữ cũng đi dân công hoả tuyến đó sao?

Nghe cha nói, Ban thấy trào dâng niềm kính trọng bờ cõi đối với cha, tình thương sâu sắc đối với mẹ kính yêu! - Con thật cảm ơn thầy. Thầy chính là chỗ dựa tinh thần vững chắc cho con, là nơi tựa đỡ suốt đời của mẹ. Nghe lời thầy, con xin trọn đời giữ vững chí làm trai. Ban cũng lựa lời an ủi mẹ - Con hiểu lắm nỗi lòng của mẹ, sáu người con giờ chỉ có anh ba ở bên mẹ hàng ngày. Nhưng, giặc đến nhà đàn bà còn phải đánh! Khi nào hết giặc, chúng con đưa các cháu về, mẹ sẽ có con cháu đầy nhà. Nhất định là như thế!

Bà mẹ rút bàn tay run run ra khỏi tay Ban, đưa lên lau nước mắt. Lòng ngực bà thổn thức trong đêm. Bàn tay mẹ sờ mặt Ban mà vẫn còn thấy ướt. Phút giây này con khắc ghi mãi mãi ở trong lòng!

- Báo cáo đồng chí Tổng Bí thư! Tôi, Trần Quốc Hương có mặt theo công văn về gấp!

- À! Cậu Hương đã về. Thường vụ với Bác đang chờ Hương về đây. Có cả anh Lê Đức Thọ, đại biểu của Xứ uỷ Nam bộ cũng mới ra. Có những công việc cần phải bàn với Hương cụ thể - Đang làm việc, thấy Hương vào, đồng chí Trường Chinh dừng lại nói ngay.

- Không biết tình hình anh Nhạ vào trong ấy thế nào? Đã liên lạc được với Tổ chức hay chưa? Và đặc biệt là đã bắt rết được với địa bàn trong ấy - Hương sốt ruột nói.

- Đồng chí Lê Đức Thọ vừa ra báo cáo, tình hình trong ấy vô cùng phức tạp. Sau khi chuyển quân tập kết, đội ngũ cán bộ của ta còn quá mỏng, lại vấp phải sự đàn áp đẫm máu của quân thù. Giờ là lúc cần cần

bộ có kinh nghiệm xây dựng và bảo vệ cơ sở Cách mạng, bởi ta phải chuyển hướng rút vào bí mật để giữ gìn lực lượng. Phần công tác hợp pháp phải dưới dạng các tổ chức quần chúng rộng rãi, như phong trào học sinh, sinh viên, tiểu thương, phụ nữ.

- Vậy ý kiến của Bác với Thường vụ là...

- Anh Duẩn và Xứ uỷ Nam bộ cử anh Thọ ra xin Trung ương, tăng cường cho cán bộ có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực an ninh, bảo đảm an toàn cho các cấp uỷ và cơ sở Cách mạng. Giống như kiểu An toàn khu của ta những ngày ở trong lòng Hà Nội ngay sát nách quân thù. Người có kinh nghiệm trong việc này chính là Hương. Anh Thọ muốn Trung ương cho Hương đi cùng để trở vào trong ấy. Trung ương muốn chờ ý kiến của Hương.

- Báo cáo đồng chí Tổng Bí thư, đã là mệnh lệnh, Trần Quốc Hương lúc nào cũng sẵn sàng.

- Chưa là lệnh đâu Hương! Mới chỉ là ý kiến của các anh trong ấy. Thường vụ với Bác còn chờ ý kiến của riêng Hương. Bởi vì, vào trong ấy bây giờ khó khăn sẽ rất nhiều. Đi không biết bao giờ trở lại. Việc này không ép buộc. Hương cứ suy nghĩ kỹ rồi báo cáo lại sau. Không vội vã, và phải tuyệt đối bí mật đó Hương. Ngày trước, anh Phạm Văn Đồng xin chuyển Hương sang lĩnh vực ngoại giao, song mình thấy Hương có khả năng về an ninh, tình báo nên không cho Hương chuyển. Còn lần này thì...

- Báo cáo anh, tôi đã chọn đưa anh Nhạ với anh Ruật vào trong ấy trước rồi, giờ tôi vào bắt liên lạc xem tình hình các anh ấy ra sao. Nếu có thể, ta cũng phải phát triển thêm mạng lưới hoạt động trong lĩnh

lĩnh vực đặc biệt này, vừa tốn ít người, vừa hiệu quả cao. Hương đề xuất.

- Tuy nhiên, chọn được người làm công việc ấy không phải là chuyện dễ. Phải thật sự trong sạch và vô cùng cẩn trọng. Đồng chí Trường Chinh cần nhắc. Vậy là, Hương quyết định đi có phải không?

- Báo cáo anh! Xứ uỷ trong ấy đã xin đích danh tôi. Và lại tôi thấy, mình đã có một phần kinh nghiệm. Vì nhiệm vụ chung, tôi xin được lên đường.

- Vậy thì tốt lắm. Song còn một việc này Hương ạ. Khi anh Thọ đề xuất xin Hương, tôi đã trực tiếp hỏi ý kiến Bác Hồ. Bác bảo: "Nếu miền Nam xin chú Hương đi thì Trung ương cũng phải chấp nhận thôi. Vào trong ấy tùy tình hình cụ thể, nếu làm được thì ở, không làm được thì truyền đạt xong chỉ thị của Trung ương rồi trở ra ngay. Trung ương không ép buộc.

- Báo cáo anh, em nhớ.

- Bác cũng nói, nếu Hương về nhớ ghé qua chỗ Bác. Bác cũng có đôi điều muốn nói với Hương.

- Bác đây rồi, Bác đây rồi! Hương không phải qua đâu. Biết Hương về, Bác sang gặp Hương đây. "Có đi có lại mới toại lòng nhau" đúng không nào? Đầu nhất thiết các chú cứ phải sang chỗ Bác. Bác bước vào, nói xuề xoà, vui vẻ.

- Cháu xin lỗi Bác, cháu mới về theo lệnh khẩn của Trung ương. Cháu đang xin ý kiến của đồng chí Tổng Bí thư nên chưa kịp sang thưa với Bác.

- Vì công việc, chúng ta cũng đừng nên câu nệ. Ngôi xuống đi nào, chúng ta sẽ cùng bàn, Hương nhé.

- Dạ, báo cáo Bác, vì nhiệm vụ chung, cháu xin rất sẵn sàng.

- Tốt lắm! Có nghĩa là chú chuẩn bị lên đường rồi. Vậy, chắc khi giao nhiệm vụ, các đồng chí đã dặn rồi, giờ Bác chỉ nói đôi điều đơn giản. Trần Quốc Hương à! Trương ương cử chú đi là chọn mặt gửi vàng đấy nhé. Đừng phụ tấm lòng mong đợi của miền Nam và của Trung ương. Khó khăn gian khổ đang chờ. Nhưng chú nhớ đi sao về vậy.

- Báo cáo Bác! Cháu Trần Quốc Hương xin ghi lòng tạc dạ. Khó khăn gian khổ không sờn. Cháu xin nhớ “đi sao về vậy” ạ.

- Tốt rồi. Chú hãy nghỉ ngơi đi, và chuẩn bị chu đáo cho chuyến đi dài này đấy nhé. Bác bắt tay Hương thật chặt, thật lâu như truyền thêm sức mạnh.

Đêm thao thức, Hương nghĩ nhiều đến Bác. Có thể nói, chính Bác là một nhà tình báo tài năng. Một mình bôn ba nơi hải ngoại. Làm đủ mọi nghề để kiếm sống. Tiếp xúc với đủ mọi loại người. Phải tự tìm hiểu lấy mọi điều, để thích nghi, để học hỏi, và để khôn lên nữa. Chính Bác đã đề nghị xây dựng ngành tình báo chiến lược và đào tạo cán bộ chuyên ngành.

Bác đã hiểu sâu sắc về những tên đế quốc và nhìn rõ âm mưu của chúng. Ví như cái phốt tinh ăng lê của người Anh không phải là sự băng giá lạnh lùng mà là sự bình tĩnh, chắc chắn. Trong giao tiếp, họ rất dí dỏm, thông minh khi đối đáp. Còn Mỹ thì khôn như rắn giấu đầu. Họ chính là kẻ thù giấu mặt nhưng vẫn thực hiện âm mưu xâm lược, bởi trong cuộc chiến tranh của Pháp ở Việt Nam, Mỹ đã chi đến 80% về tài chính. Thất bại ở Điện Biên Phủ, nhưng họ không chịu mất trắng mà họ sẽ đòi lại ở chính miền Nam. Bằng chứng

Hiệp định Gionève, ta mời đại diện của cả Anh và Mỹ, nhưng họ không hề ký kết và công nhận. Ngược lại, họ còn ngấm tác động để miền Nam không chịu đi hành. Là một nhà chính trị, quân sự tài năng, Bác đã nhận ra ngay điều đó và xác định- Chính trường miền Nam rồi đây sẽ vô cùng phức tạp nếu không nói là ác liệt, gay go. Bác dặn Hương cẩn thận: “ Mỹ sẽ tìm cách đòi lại 80% kinh phí đã bỏ ra cho cuộc chiến tranh của Pháp vừa thất bại. Vậy nên Hương đi đợt này là hết sức khó khăn. Cách làm việc và đặc tính ở trong Nam cũng khác ngoài này. Trước khi đi, Trung ương không phong chức vụ, không giới thiệu, có nghĩa là không ép chú phải ở lại lâu dài trong ấy. Chú cứ vào làm việc và học hỏi, nếu thấy ở được thì chú ở, nếu không thì chú chỉ phổ biến chỉ thị và giúp họ đào tạo cán bộ cơ sở, sau sáu tháng rồi ra, Hương nhé. Đồng chí Phạm Văn Đồng tiếp ngay lời Bác, bởi việc cho Hương đi hẳn vào trong ấy, chính đồng chí Phạm Văn Đồng cũng tiếc.

- Ở ngoài này vẫn cần Hương nhiều lắm. Nhưng nếu trong Nam cần và nếu Hương ở được, thì Trung ương cũng phải cho thôi.

- Báo cáo Bác, báo cáo Ban Thường vụ Trung ương, Trần Quốc Hương sẵn sàng lên đường làm nhiệm vụ.

Mùa thu.

Bầu trời khoác tấm áo màu thiên thanh lộng lẫy. Thỉnh thoảng có một dải mây trắng mỏng tang như tấm khăn của Nàng Tiên bị gió đánh cắp khi đùa dỡn,

lang thang cuốn dải mây lơ lững. Bay! Bay! Nàng T không dám chạy ra đòi vì sợ ánh mặt trời sáng chói nên Nàng ở nơi cửa sổ nhìn ra. Kìa! Có một con chim lạ thế? Nó còn to hơn cả Đại Bàng là chúa các loài chim. Khi nó bay lại phát ra tiếng ì ì, ro ro đến là lạ. Con chim lạ ấy chính là chiếc máy bay của đội đang chờ đoàn cán bộ đầu tiên từ Bắc vào Nam, trong đó có một "ông" thầy giáo. Tạm biệt quê hương! Tạm biệt miền Bắc thân yêu, trong đó có cha mẹ, vợ con yêu dấu. Trần Quốc Hương vào Nam trong chuyến máy bay này.

- Chương 15 -

Chiếc máy bay bay mãi, bay mãi tưởng như không mỏi cánh, đến cuối dải đất cong cong hình chữ U nó đậu xuống sân bay Sóc Trăng giữa trời nắng chói chang. Trần Quốc Hương cùng anh Lê Đức Thọ được giao thông đưa về khu căn cứ Cà Mau, nơi cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc cũng đang chờ ở đấy, và cơ quan Xứ uỷ cũng ở đây.

Sau Hiệp định Giơnevơ, Bộ chính trị quyết định giải thể Xứ uỷ Nam bộ, thành lập Trung ương Cục miền Nam do đồng chí Văn Viên phụ trách. Trong Trung ương Cục thành lập Ban địch tình. Trần Quốc Hương tham gia Ban đó. Hương bắt tay ngay vào việc tổ chức các lớp huấn luyện tình báo ngắn ngày. Ngoài việc truyền đạt kinh nghiệm từ thực tế, anh luôn nhấn mạnh - Phải luôn luôn cảnh giác trước quân thù, và với cả chính mình. Phải tự vượt lên ba chữ "T" mới có thể trở thành người tình báo xuất sắc. Ba chữ "T" đó là: tình, tiền và tù. Điều này đã được đúc kết bằng xương máu và từ thực tiễn đầy căm dỗ. Ngoài ra, người tình báo cần phải có trái tim nóng, cái đầu lạnh và bàn tay phải sạch. Như thế thì làm gì cũng dễ, vượt qua mọi khó khăn. Việc càng khó càng cần bình tĩnh, thận trọng, nhất định sẽ thành công. Trăm trận trăm thắng.

Như đã hẹn trước lúc lên đường, hết sáu tháng nếu không ở được thì về Bắc. Trung ương Cục báo cáo với Trung ương xin Trần Quốc Hương ở lại miền Nam. Trần Quốc Hương tuân lệnh. Ban địch tình phân công Hương phụ trách mạng lưới tình báo tại Sài Gòn- Chợ

Lớn, vì Hương đã có kinh nghiệm hoạt động ở thành phố. Khi đồng chí Văn Viên qua đời, đồng chí Tám Cao (Mai Chí Thọ) lên thay. Hương nhận quyết định trở lên Sài Gòn với tấm thẻ căn cước mang tên Trần Ngọc Trí (tên người anh trai thân thiết đã qua đời), theo người giao liên đến đón, đưa đi.

Có một thanh niên trẻ mặc quần áo công nhân đi đến gặp anh Hai "thầy giáo", rồi nói nhỏ đủ nghe:

- Chào anh Hai! Tôi là công nhân hãng Ba Son có nhiệm vụ đưa anh Hai về gia đình cơ sở. Xin mời anh Hai lên xe đi cùng tôi.

Nhìn người thanh niên mặc bộ đồ đã cũ, gương mặt đôn hậu, thật thà với chiếc xe tàng tàng nhưng chắc chắn, giống như mình ngày trước trong thời kỳ xây dựng An toàn khu, Hương cảm thấy yên tâm. Anh lặng lẽ đi theo không nói một nửa lời.

Đường phố Sài Gòn hoàn toàn xa lạ. Hòn ngọc viễn đông đây ư? Cảnh đẹp đâu chưa thấy, chỉ thấy những căn nhà lúp xúp của các xóm thợ nghèo.

Hương được đưa đến một ngôi nhà cổ ở quận Phú Nhuận. Anh thanh niên giới thiệu: "Đây là nhà ông cậu ruột của tôi. Gia đình bên ngoài ông là người Hoa quê ở Phúc Kiến. Ông cũng là một cựu công nhân đấy. Anh Hai ở đây yên tâm nha". Vừa nói, hai anh em vừa đi vào, tin cậy. Anh thanh niên vui vẻ gọi dồn:

- Cậu ơi cậu! Nhà mình có khách nè.

Tiếng một người trung tuổi vồn vã đáp:

- Thằng Năm đấy à cháu? Xin mời khách vào đây.

- Cháu chào cậu ạ. Cháu là...

- Thưa cậu, đây là anh Hai từ ngoài Bắc mới vô. Tôi sẽ ở đây dạy bọn trẻ nhà mình học thêm lúc ở nhà và dạy cho bọn trẻ của nhiều nhà khác nữa. Có anh Hai là...

- Là anh Hai đây làm nghề dạy học phải không? Ông cậu tiếp lời.

- Dạ phải ạ. Thưa cậu, cháu vừa từ ngoài Bắc vào đây, lạ nước lạ cái, rất may được cháu của cậu đưa về đây nhờ cậu mợ ít ngày. Cháu sẽ kèm cặp các em nhà ta học thêm cậu ạ. Rồi đây, cháu sẽ tìm dạy thêm nhiều trẻ nữa.

- Được. Anh cứ yên tâm nghỉ ngơi đi, mai mốt dài dài rồi sẽ tính, ha?

- Dạ! Cháu cảm ơn cậu nhiều - Hương cảm ơn người cậu mến khách của Năm mà thấy yên tâm, như vừa gặp được nơi tin cậy giữa một miền đất lạ.

Ít lâu sau, anh Năm liên lạc về nhà cậu đưa anh Hai thầy giáo đi dạy học xa - Tận ở Sài Gòn lận. Anh đã nói với cậu Ba như thế, để cậu khỏi chờ cơm. Nhìn cái kiểu chúng nó nhỏ to nói chuyện với nhau một cách thận trọng và bí mật, ông cậu hiểu rằng, anh Hai thầy giáo chẳng bỗng nhiên từ miền Bắc vào đây để dạy học thêm cho trẻ ở nhà.

Vốn là một công nhân kỳ cựu, cũng như ông anh rể là cha của thằng Năm, từ đời cha đến đời con đều làm công nhân ở hãng Ba Son. Đã là công nhân lao động, làm việc dưới làn roi của bọn chủ, bọn cai, chẳng trực tiếp tham gia Cách mạng thì cũng hơi ho họ hàng với Cách mạng. Đồng chí Tôn Đức Thắng đã từng là anh công nhân Ba Son rồi đi làm anh công

nhân Quốc Tế. Còn Bác Hồ, tuy chưa làm anh công nhân trong nước, nhưng trước đây Bác cũng là thầy giáo, đến khi rời bến cảng Nhà Rồng đi làm đủ nghề ở khắp mọi nơi. Trở về nước, Bác đã lãnh đạo toàn dân chống ngoại xâm thắng lợi. Đó là Cách mạng! Nhưng thôi, anh em tụi bay đi hoạt động thì yên tâm mà đi hoạt động, bởi Cách mạng bây giờ đâu phải bí mật mà. Hở ra là chúng bắt cho cả nút. Ta già rồi, không trực tiếp tham gia kháng chiến, nhưng sẽ hết lòng bảo vệ tụi bay, để anh Hai thầy giáo có cơ sở yên tâm mà hoạt động. Ông cậu nhìn theo thằng cháu công nhân chở thầy giáo trên chiếc xe cũ mèm của nó, lòng đầy tự hào và cảm phục cánh thanh niên, dám dấn thân vào con đường nguy hiểm, chông gai.

- Anh Hai à! Giờ hãy về nhà em cái đã. Ba em cũng là lão công nhân của hãng Ba Son. Nhà nghèo nên khó khăn một chút nhưng cũng chẳng sao. Ở trong đó đi lại gần cho tiện.

- Ở đâu cũng được, miễn là an toàn, dễ móc nối để gây cơ sở, và thuận tiện cho công việc hàng ngày, Năm ạ.

Buổi họp Thường vụ giữa Sài Gòn có phần rất khẩn trương. Ai cũng hồi hã trước tình hình có nghiêm trọng. Đồng chí Lê Duẩn nêu ý kiến:

- Báo cáo các đồng chí! Từ ngày Ngô Đình Diệm được Mỹ đưa về thay thủ tướng Bửu Lộc đến giờ, chính sách chống Cộng của Diệm vô cùng tàn khốc. Mỹ không xuất đầu lộ diện nhưng giạt dây rất mạnh. Chúng muốn dùng người Việt đánh người Việt

kiểu nội chiến nên chúng đã huấn luyện kỹ rồi. Về nước lại vừa nhậm chức nên. Diệm vô cùng tàn ác để làm vừa lòng quan thầy Mỹ.

- Việc trước mắt của chúng ta hiện nay là bảo đảm an toàn cho cấp uỷ và cho cán bộ để lãnh đạo phong trào. Lực lượng của chúng ta còn rất mỏng nên cố gắng hạn chế sự hao tổn. Chú ý bồi dưỡng những nhân tố tích cực để bổ xung vào đội ngũ.

- Giờ tôi đề nghị cụ thể thế này - Đồng chí Cao Đăng Chiếm trước đây là giám đốc Công an Nam bộ nên không thể ở lại Sài Gòn vì nhiều người biết mặt. Vậy nên đồng chí Chiếm cùng đồng chí Lê Duẩn rút về bung. Đồng chí Chiếm có nhiệm vụ bảo đảm an toàn cho cấp uỷ và đồng chí Lê Duẩn ở dưới bung như kiểu An toàn khu ngoài Bắc ngày chống Pháp. Nghĩa là các đồng chí phải cố thủ sâu trong căn cứ U Minh.

- Báo cáo các đồng chí! Ở ngoài Bắc, tôi đã có kinh nghiệm xây dựng An toàn khu cho Thường vụ Trung ương ngay trong lòng Hà Nội. Vì vậy tôi có thể ở lại Sài Gòn. Tuy chưa thông thạo đường ngang ngõ tắt ở đây nhưng tôi sẽ cố gắng thâm nhập thực tế để làm quen. Tôi mới vào nên dân trong này chưa quen mặt, chỉ có một số dân di cư là họ biết nhưng tôi sẽ có cách. Và lại tôi có giấy tờ giả bán hợp pháp, và công khai là anh giáo dạy học thêm.

- Ý kiến của đồng chí Hương được đấy. Đồng chí có thể ở lại Sài Gòn. Với vỏ bọc là thầy giáo dạy học thêm, đồng chí có điều kiện công khai tiếp xúc trong phạm vi có thể nên sẽ nắm tình hình của Mỹ và các tầng lớp khác. Song đồng chí nhớ là phải tự bảo vệ

mình, bởi việc tiếp xúc rộng rất dễ sơ hở và bị lộ, nên là Hương ở ngoài Bắc mới vào nên còn nguyên từ Bắc. Cố gắng thâm nhập thực tế để khi có sự cố, con sẵn sàng đùm bọc, chở che.

- Báo cáo các đồng chí, tôi sẽ cố gắng thật nhiều.

- Trước mắt, đồng chí Hương chưa quen thung thỏ lắm nên phân công đồng chí nắm một phần cơ sở ở nội thành, bởi phải nắm cơ mới biết để lãnh đạo phong trào. Còn một phần nội thành tôi sẽ nắm theo kiểu bí mật riêng thông qua đường dây kín. Các đồng chí biết không? Là một Bí thư Khu uỷ miền Đông, tôi được biết trước đó ở miền Đông có tới 23 ngàn Đảng viên. Vậy mà khi tôi về tiếp nhận chỉ còn vồn vẹn tám ngàn thôi. Mất đến hai phần ba, chỉ còn những Đảng viên rải rác đó đây, giữ tổ chất và lòng trung dũng rồi mọc nổi dần dần. Đơn tuyến. Lực lượng mỏng còn lại đang bị Diệm phát động phong trào tố Cộng, nhằm quét sạch mọi Đảng viên và những nhân tố tích cực của phong trào. Có bà má đã nói thế này: “Diệm nó ác và tráo trở. Chúng không chịu Tổng tuyển cử và có ký kết gì đâu. Chúng như một loài cây độc ấy. Nông dân trồng cây không có trái là nhổ bỏ liền. Tụi bay thấy loài cây độc mà không nhổ bỏ, để nó ăn sâu bám rễ khắp nơi thì nhổ làm sao? Lúc ấy chỉ có đánh nhau bằng quân sự chứ nói hoà bình bằng miệng chắc là không xong”. Bà má nông dân còn nói vậy, chúng ta phải tính sao đây?

- Thưa các đồng chí! Mỹ đưa Diệm trở về hại dân hại nước. Diệm hoạt động bề nổi có Mỹ hậu thuẫn như một tảng băng chìm. Lực lượng của chúng ta chưa

đủ mạnh để đào tận gốc, tróc tận rễ như bà con nông dân nhổ cỏ ở vườn nhà trong ngày một ngày hai. Tuy nhiên chúng ta vẫn có cách. Khoẻ dùng sức, yếu dùng mưu.

- Đồng chí Hương nói đúng. Chúng ta chưa có điều kiện nhổ cỏ như nông dân được, mà chúng ta phải vừa bảo vệ và phát triển, vừa phải dùng cái mẹo để cầm cự dài dài với chúng. Trước mắt, Trung ương giao nhiệm vụ cho đồng chí Trần Quốc Hương đặc trách mảng yếu dùng mưu. Các đồng chí đã biết, chúng ta xin Trung ương cho đích danh đồng chí Trần Quốc Hương vào trong này để trực tiếp phụ trách mạng lưới tình báo mà đồng chí đã có công tạo dựng từ ngoài Bắc đưa vào. Giờ đồng chí tiếp tục theo dõi, chỉ đạo và phát triển thêm mạng mới. Còn đồng chí Năm Xuân cũng cần chú ý khi có mặt ở Sài Gòn, thật cần thiết mới lên rồi lại vọt đi ngay. Ta cố gắng phải bảo toàn lực lượng.

- Có thể nói, cái mảng ít người của đồng chí Hương đã làm được những việc không ngờ. Là người bảo vệ và giúp việc cho anh Ba Duẩn nên tôi được biết, những chiến dịch lớn của địch đi “làm cỏ U Minh” của Trương Tấn Bửu, Thoại Ngọc Hầu đều có tin báo trước nên đã giúp cho ta tránh được nhiều tổn thất. Chúng cày xới cả vùng U Minh nhưng chẳng thấy “cỏ đâu”, chỉ có bạt ngàn rừng ngập mặn với những tổ ong gác kèo mọng căng đỗ mật. Hương chàm quần quện, ngất ngây. Liên miên thế chứ, chính là nhờ được thông báo trước mà chúng tôi đã đưa anh Ba thoát ra khỏi U Minh. Có lúc từ Bến Tre vọt lên Sài Gòn rồi “lặn” đến rập ranh biên giới Cao Miên, thoát hiểm. Nhiều lúc tôi

nghĩ, giả như ta có được cái mạng ít người này trước, thì chúng ta đỡ hao tổn biết bao sinh lực, và hễ chế được sự làm mưa làm gió của quân thù.

- Anh Cao Đăng Chiếm nói đúng. Tuy nhiên không phải cái gì chúng ta muốn đều có thể làm được kịp thời. Cuộc Cách mạng của chúng ta từ trứng nước đi lên, như đứa trẻ lớn dần qua từng bước, không thể ngày một ngày hai mà lớn mạnh được ngay.

- Cái mạng ít người này mới được thành lập chưa lâu, từ thực tế mới nhìn ra những việc rất cần mà từ trước chưa nghĩ đến và chưa có điều kiện để làm. Ở lĩnh vực mới mẻ này, tôi sẽ cố gắng để phát triển thêm mạng lưới.

Chỉ mấy năm ở Sài Gòn, Trần Quốc Hương đã bắt liên lạc được với các tình báo viên hoạt động từ trước. Thành lập, hướng dẫn các cụm tình báo và tình báo viên độc lập nắm vững đường lối của Đảng ta, phát hiện kịp thời những âm mưu, kế hoạch của địch, kinh nghiệm đối phó với Mỹ và chế độ Ngô Đình Diệm. Đặc biệt là cách đối phó với máy kiểm tra sự thật rất hiện đại của Mỹ mới đưa tới Sài Gòn. Nhờ vậy mà nữ tình báo Tám Thảo (biệt danh Mỹ Nhung) đã lọt vào làm phiên dịch cho thiếu tá tình báo Mỹ, kịp thời ứng phó thành công khi chuẩn bị đưa vào máy kiểm tra sự thật. Nhà của Mỹ Nhung ở 163b đường Gia Long (nay là đường Lý Tự Trọng) trở thành hộp thư và nơi ở của Tư Cang (tức Nguyễn Văn Tàu, Trần Văn Quang), cụm trưởng cụm tình báo chiến lược mang biệt danh A18, H63. Kết thúc chiến tranh, ông Tư Cang được phong hàm đại tá và được tuyên dương

anh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Chỉ mấy năm, Trần Quốc Hương đã xây dựng được nhiều mạng lưới tình báo chiến lược hoạt động đơn tuyến, (chỉ liên lạc duy nhất với ông). Đào tạo được các nhà tình báo nổi tiếng tầm cỡ thế giới như Phạm Ngọc Thảo, Phạm Xuân Ẩn, Lê Hữu Thuý, Vũ Ngọc Nhạ..., lập nên những kỳ tích, góp phần vào thắng lợi chung của dân tộc.

Một ngày đẹp trời. Bình minh vừa hé rọi. Chân trời phía đông ửng hồng như má cô thiếu nữ. Và mây đùa dãn, đuổi theo hai chàng trai đang tho dong đạp xe rời thành phố, khẩu súng săn khoác cả ở trên vai. Họ đi đến cánh rừng nguyên sinh phía đông bắc, cách thành phố vài chục ki lô mét. Tương truyền ngay từ thuở khai thiên lập địa, giữa khu rừng này có dòng suối trong xanh. Nước suối ngọt lành chính là sữa của đất được dự trữ từ trong bụng núi. Kho dự trữ đầy tràn khiến cho sữa từ trong núi chảy ra thành suối. Dòng suối được cây rừng che kín nên ngay giữa ban ngày, các Nàng Tiên từ trên trời vẫn ẩn mình trong những đám mây bông, hạ cánh xuống chơi miền tiên cảnh, tự do thoả sức vui đùa rồi xuống suối "tắm tiên". Ông mặt trời phóng cặp mắt tò mò nhìn xuống khiến các nàng Tiên cảm thấy nóng ran người. Khi các nàng ngược mắt nhìn lên, mặt trời toét miệng cười rồi truyền đi câu chuyện vô cùng huyền bí, rằng ở hạ giới giữa một miền sơn cước, có những nàng Tiên được sinh ra từ dòng sữa của đất, chứ không phải Tiên ở trên trời. Từ đấy trở đi, dòng suối này có tên gọi Suối Tiên! Đôi bạn đi săn vừa tới cửa rừng, cũng là lúc ông mặt trời lên đến ngọn cây, phóng tia mắt lấp lánh nhìn qua tán lá, soi gương mặt đỏ bừng xuống dòng Suối Tiên trong veo đang róc rách, thì thắm. Thấy hai chàng trai đến bên dòng suối như đôi bạn tâm tình, ông mặt trời vốn tò mò dòng tai nghe lỏm xem họ nói chuyện gì. Khẩu súng săn để nằm dài bên cạnh. Đôi bạn tâm tình tiếng nhỏ tiếng to, không trâm bông véo von như tiếng chim

Chàng trai cao lớn có đôi mắt thăm thẳm đầy long, đối ánh nhìn vời vọi nơi xa, hoài niệm:

- Lâu lắm rồi hôm nay mới được ở giữa thiên nhiên hoang sơ, lại nhớ đến những tháng năm nơi miền khu Việt Bắc. Giữa núi non ngàn nghe tiếng suối chảy! Tâm hồn cứ lâng lâng khiến cho ta quên đi những vất vả khần trong chiến tranh, thiếu thốn.

- Anh Thuý đúng là có tâm hồn lãng mạn. Một nhà nhân văn khoa như anh sao trước đây anh không hành nghề viết văn mà lại đi vào ngành công an, lúc nào cũng sống trong khuôn vàng thước ngọc, công việc lại căng thẳng, nặng nề.

- Hình như, trời sinh ra mình đã đúc sẵn cái khuôn, nên có lúc tưởng văng ra, cuối cùng lại đi vào quỹ đạo.

- Mình biết! Nói thì nhẹ nhàng thế chứ thực chất cũng có phần... Nhưng thôi, rất may là dưới con mắt tinh tường của vị tướng nhà nghề Trần Hiệu, nên mặc dù trong cái cách có cái nhìn chưa đúng, thành phần gia đình bị qui sai, tuy cậu bị đưa ra khỏi ngành công an nhưng cậu vẫn giữ được tư chất của một người cán bộ Cách mạng mẫu mực. Vậy nên ông đã đưa cậu sang ngành tình báo của mình, và thậm cảm ơn trời đã cho mình một con người tài năng.

- Cậu lại động viên mình rồi. Thôi, bỏ qua đi, ngài chỉ huy ạ. Ngày ấy, từ ngoài Bắc, mình được đưa vào cùng đợt với Vũ Ngọc Nhạ. Cùng hoạt động trong ngành nên có lúc gặp nhau. Anh Nhạ bảo Hương có con mắt rất nhà nghề và có tầm nhìn chiến lược cũng rất "nhà nghề nữa. Nhờ sự gợi ý của Hương mà anh ấy đã khá thân với Đức cha Lê. Anh coi giáo xứ như một

đại bản doanh mà người chiến sĩ- con chiến thả sức đi về. Còn tôi thì lại đi vào dòng Hoà Hảo. Ngô Đình Diệm đưa tôi vào Chính phủ như một phái viên của Chính phủ bên cạnh Hoà Hảo, làm việc với Uỷ viên Huỳnh Văn Nhiệm, thứ trưởng Bộ Nội vụ của Diệm.

- Vậy là tốt rồi. Anh cố gắng gây uy tín với Chính phủ và với chính cái ông Ngô ấy nhé. Tạo vỏ thật bền bên ngoài để giữ kín cái lõi ở bên trong. Đó là biện pháp tự bảo vệ mình tốt nhất. Hương chỉ huy gợi ý. Qua mấy vụ lộn xộn giữa các giáo phái, anh đã nhảy vào xứ đạo Bình Xuyên, thế là đã có cái uy rồi đấy.

- Anh biết không? Vừa rồi Bảy Viễn bảo tôi liên hệ với phòng Nhì Pháp để xin tiền cho hắn, vì hắn vẫn dùng tiền của Pháp để chống Diệm. Còn phòng Nhì Pháp lại xui tôi bảo lực lượng Hoà Hảo bắn đạn vào Sài Gòn để uy hiếp Diệm. Hai gọng kìm kẹp chặt một ông Ngô.

Như một ý thức tự nhiên, không ai bảo ai mà khi bắt đầu bàn công việc, tự mỗi người đã đứng vào vị trí của mình, không còn cậu cậu mình mình như lúc nói chuyện chơi. Cũng không ai nhận ra sự thay đổi từ lúc nào, câu chuyện vẫn diễn ra liền mạch.

- Anh hãy nói lại cho cánh Hoà Hảo và Năm Lửa biết, Pháp chỉ lợi dụng họ thôi chứ không muốn giúp họ thật lòng để lật Diệm đâu. Nếu có thể, anh hãy cảm hoá họ dần dần.

- Không được đâu anh. Họ chỉ vì tiền chứ đâu vì tự nguyện. Mà tiền thì Cách mạng lại nghèo. Không khéo lộ ra thì cái đầu tôi không còn trên cổ.

- Vậy, anh hãy dụ bọn phòng Nhì Pháp đưa quân về Đồng Tháp, xúi Diệm đánh tan chúng ở đấy,

tạo điều kiện cho quân ta ở địa phương dấy lên một phong trào Cách mạng, tập trung lực lượng diệt lũ ác .

Đôi bạn tâm giao đã có buổi đi săn như thế. Trong khu rừng nguyên sinh, họ nằm bên dòng Suối Tiên thơ mộng. Những câu chuyện tâm tình chia sẻ cùng nhau. Lời đối thoại nhỏ to của một người báo cáo và một người góp ý. Hai nhà tình báo chiến lược tài năng đã nói những gì chỉ có trời mới biết. Chỉ biết rằng cử nhân văn khoa Lê Hữu Thuý trước đây và nhà tình báo chiến lược hiện nay mang tên Lê Nguyên Vũ đang ở giữa trung tâm mâu thuẫn của các bên: Hoà Hảo, Ngô Đình Diệm và phòng Nhì Pháp. Mỗi khi có những việc cần bàn thảo mái với nhau, “thầy giáo dạy học thêm” và chàng trai Hoà Hảo lại khoác khẩu súng săn rong ruổi trên đường, rời thành phố từ lúc ông mặt trời chưa dậy. Đến với Suối Tiên gặp gỡ các “nàng Tiên”. Một tình báo viên gặp một nhà chỉ huy lỗi lạc. Họ đã bàn kế hoạch cho những chiến lược hành động cụ thể đối với từng phe phái. Từng hoàn cảnh cụ thể khác nhau lại có những sách lược khác nhau, sao cho mỗi phe phái đều thấy rõ vai trò của người đang hợp tác, và cuối cùng tất cả đều đem lại lợi ích cho Cách mạng, mặc dù rất ít người biết đến.

Đi với Bụt mặc áo cà sa. Đi với ma mặc áo giấy!

Cử nhân văn khoa đã cho Thuý cái vốn ban đầu để bước vào cuộc sống. Giống như những tiếng ngân trong làn điệu dân ca, khiến cho câu hát mượt mà, uyển chuyển, vừa mộc mạc vừa rất dễ đi vào tâm hồn người dân Việt.

Như một diễn viên tài hoa, biết kết hợp hài hoà giữa vốn kiến thức ban đầu, cùng với óc sáng tạo và trí

thông minh của một nhà tình báo, đấu sống giữa ba bề bốn bên là kẻ thù cần phải đấu tranh một mất một còn. Người diễn viên rất bình tĩnh nhập vai, khiến cho khán giả chỉ có thể vỗ tay tán thưởng, không biết rằng có những lúc thót tim bởi một mình ở giữa chốn hang hùm miệng sói- như đứng trên mỏm đá treo leo bên bờ vực, chỉ sơ sẩy một ly là mất tích như viên cuội rơi xuống vực sâu. Nhà tình báo Lê Nguyên Vũ đã lấy được lòng tin tuyệt đối của dòng họ Ngô độc tài, đại ác. Khi là phụ tá cho Bộ trưởng Nội vụ Huỳnh Văn Nhiệm, lúc là trợ lý cho Giám đốc Sở nghiên cứu Chính trị- Mật vụ Trần Kim Tuyến, và thường xuyên giúp việc cho Đỗ Mậu, Giám đốc nha An ninh quân đội. Như một người cán bộ đa năng và cũng rất đa tài, chàng trai khôi ngô đầy quyến rũ, lại luôn tận tâm tận lực giúp việc cho các nhà chức trách, Vũ đã được “cấp trên” nể phục và tin cậy, cấp dưới ngưỡng mộ và tuân thủ. Anh đã bỏ qua những ánh mắt đăm say của các nàng kiều chỉ biết nhìn theo, thâm ước và tiếc nuối. Hạnh phúc thay cho Lê phu nhân đã có được người chồng hào hoa, tài giỏi, chung tình. Song, liệu các “thượng cấp” của anh và những ánh mắt khát khao của các nàng thiếu nữ có biết chăng, bên trong chiếc “áo giáp sắt” lại có một trái tim nóng bỏng yêu thương và sự dũng cảm dấn thân, luôn sống giữa một bầy quỷ dữ. Một tín đồ Hoà Hảo như anh lúc nào cũng sẵn sàng “hợp tác” với bên phòng Nhì Pháp. Chẳng dễ gì giật dây đầu nếu đồng tiền của lũ ngoại xâm không làm được những gì có lợi cho nước, cho dân, cho Cách mạng Việt Nam! Người chiến sĩ Cách mạng luôn phải ẩn mình trong những vai diễn tuyệt vời trên chính trường

của đối phương. Những tin tức từ nơi anh gửi về kịp thời, đúng lúc, đã góp phần vào thắng lợi lúc nơi này, khi chỗ khác, hạn chế những tổn thất đau lòng dưới sự tàn sát của bàn tay đẫm máu họ Ngô. Người diễn viên tài hoa thi thoảng lại có buổi dã ngoại cùng nhà đạo diễn- một anh giáo dạy học thêm để lo cho cuộc sống thanh đạm hàng ngày. Những lúc đi với chàng cử nhân văn khoa, nhà đạo diễn Trần Quốc Hương cảm thấy tâm hồn mình thư thái, như được giải lao sau những ngày dài mài miết trong guồng quay của nhịp sống nặng nề giữa quân thù. Thế mới biết, giữa khó khăn nguy hiểm, vẫn rất cần có một tâm hồn biết tự vượt lên.

Thuở nhỏ Thuý học trường Trung học Slexandre derhodes của nhà Chung Thanh Hoá. Mấy năm học đại học ở Hà Nội, được các cha cố gần gũi, quý mến và quen biết nhiều người đi Nam có chức vị trong chính quyền của Ngô Đình Diệm như Trần Kim Tuyến. Sau Cách mạng tháng Tám, Tuyến đã có lần dẫn Ngô Đình Nhu trốn ra nước ngoài. Là người đồng hương Thanh Hoá với Thuý, Tuyến biết rõ Thuý là con nhà khoa bảng. Bác của Thuý làm Thị lang Bộ lại khi Ngô Đình Diệm làm Thượng thư trong triều đình Huế. Khi ở Hà Nội, Thuý học văn khoa, còn Tuyến học y. Cả hai cùng tham gia Ban bảo vệ Hoà Bình do nước ngoài dựng lên. Hai người khá thân nhau. Trước khi vào Nam, Thuý đã được nghiên cứu kỹ tình hình nơi mình sắp đến, cả những tài liệu của mật thám Pháp về sự ra đời của các giáo phái, về những người lãnh đạo đứng đầu phái Cao Đài, Hoà Hảo và những tên đao búa ở

Bình Xuyên như Bảy Viễn. Thuý cũng không quên lại địa chỉ của người anh ở Thị Nghè để có dịp Hu vào, tìm đến. Và hôm nay, họ đã gặp nhau.

- Chà! Vậy là anh đã vào đây, anh Hương! đang mong gặp cấp trên đỏ mắt. Có rất nhiều điều báo cáo đó anh.

- Xin chào anh "thợ lặn". Lâu nay làm được những gì rồi? Cứ từ từ nói hết tôi nghe. Giờ tôi phải trách cả khu Sài Gòn- Chợ Lớn. Từ nay về sau, chúng ta sẽ nối mạng trực tiếp theo nguyên tắc đơn tuyến thông qua hòm thư mật. Giờ tôi đã mang tên là Trí, cái tên Trần Quốc Hương lại được "để dành".

- Báo cáo anh, tôi đã vào được nội đô này từ trước ngày ta tiếp quản thủ đô, anh ạ. Như anh gợi ý, nhờ mối thân quen với cha cố và bạn bè giới thiệu, tôi đã tiếp cận được với Bảy Viễn là thủ lĩnh của xứ đạo ở Bình Xuyên. Tên này khét tiếng là hung ác, được Pháp giao quyền chỉ huy cảnh sát đô thành Sài Gòn- Chợ Lớn, cộng thêm chức Quốc vụ khanh trong chính quyền Ngô Đình Diệm.

- Vậy hãy bám sát nhiệm vụ này, anh nhé.

- Nhờ cha cố và người anh kết nghĩa Huỳnh Văn Trọng giới thiệu, tôi đã thâm nhập vào giáo phái Hoà Hảo, được cử làm công cán uỷ viên đặc trách chính trị cho Huỳnh Văn Nhiệm. Tên này đang giữ chức Tổng trưởng nội vụ của chính quyền Ngô Đình Diệm đó anh.

- Thế thì tốt quá. Anh hãy tăng cường các mối quan hệ để luôn sâu, leo cao, nhưng nhớ là phải tạo uy tín cho mình thật nổi.

- Khi thành lập chính phủ có nhiều thành phần Diệm làm thủ tướng, Mỹ và Pháp đã thoả thuận cho Hoà Hảo bốn ghế Tổng trưởng. Ngoài Huỳnh Văn Nhiệm còn có Trần Văn Soái (tức Năm lửa) làm Tổng trưởng Tổng tư lệnh lực lượng vũ trang. Trung tá Nguyễn Thành Phương thuộc đạo Cao Đài nắm một chức Quốc vụ khanh, có lực lượng vũ trang riêng. Còn Bảy Viễn, ngoài việc nắm quyền chỉ huy cảnh sát đô thành, tên này còn chi phối toàn bộ khu vui chơi, đánh bạc đại thế giới, hoạt động lâu xanh, kinh doanh thuốc phiện. Có thể nói, Bảy Viễn thả sức làm mưa, làm gió ở cả cái vùng Sài Gòn- Chợ Lớn này.

- Vậy còn anh, đã được chức nào chưa?

- Tuy chưa bắt liên lạc được với cấp trên, nhưng tôi vẫn cứ tự thân vận động. Tôi đã được giới thiệu với đạo Cao Đài do Đức hộ pháp Phạm Công Tắc nắm giữ, có Thánh thất ở Tây Ninh. Bên ấy, tôi cũng có một số bạn cũ quen từ ngày học đại học ở Hà Nội.

- Anh biết không? Tình hình ở Sài Gòn và ở cả miền Nam đang hết sức lộn xộn. Khoảng một triệu dân Bắc đã ào ạt theo Chúa vào Nam, đa phần là dân Bùi Chu, Phát Diệm do Tổng giám mục Lê Hữu Từ và Giám mục Hoàng Quỳnh chặn dất con chiên. Diệm đang dựa vào Mỹ, có mưu đồ gạt Pháp, củng cố quyền lực chống Việt minh, chống Cộng sản, phá Hiệp định Genève. Chính phủ Pháp tuy yếu thế nhưng chưa chịu từ bỏ quyền lợi ở Đông dương. Chúng tranh thủ bên quân đội giúp cho cánh tay chân còn lại trong bộ máy cai trị như tướng Vỹ, tướng Hinh. Đơn vị đạo Thiên Chúa do đại tá Leroy người Pháp lai chỉ huy ở Bến Tre. Có thể nói, mỗi phe phái cát cứ ở một vùng. Tập

đoàn Trần Văn Soái, đạo Hoà Hảo ở miền Tây. Phái Công Tắc, đạo Cao Đài ở Tây Ninh. Bọn Đại Việt Nguyễn Tôn Hoàng, Hà Thúc Ký ở chiến khu Long, Quảng Trị. Còn ở Sài Gòn, chúng vẫn hỗ trợ Bảy Viễn năm 5.000 nhân viên công an và 5.000 lính vũ trang riêng. Ngoài ra Bảy Viễn còn nắm giới tư sản người Hoa, dân ăn chơi, buôn lậu ở Chợ Lớn.

Thuý nói như rút ruột mở lòng, như cảm thấy chưa bao giờ được nói. Bao nhiêu tin tức ở cái chính trường miền Nam lộn xộn này anh đã thu thập từ bấy đến nay được “cất vào kho”. Nhiều lúc muốn báo cáo ra Trung tâm nhưng chưa móc nối được với ai nên cứ phải nằm yên, tưởng như mình bị bỏ quên và chìm hẳn giữa biển đời cuộn sóng. Gặp lại anh Hương, gặp lại người chỉ huy, Thuý thấy ấm lòng. Từ nay, anh chiến sĩ lẻ đơn đã lại được trở về trong vòng tay đồng đội.

- Rất hoan nghênh tinh thần độc lập của anh. Người chiến sĩ tình báo luôn phải có tinh thần chủ động trong mọi tình huống. Khi đã có chỗ đứng chắc chắn rồi, ta thấy vững tâm hơn. Tổ chức không bao giờ bỏ rơi những cán bộ quý hiếm này, bởi lực lượng tình báo của ta còn rất mỏng. Anh nhớ là phải củng cố chỗ đứng của mình, tạo vị thế công khai trong bộ máy lãnh đạo của chúng để trụ lại lâu dài ở đó.

- Anh Hương biết không? Cô em gái của Bảy Viễn kết tôi lắm đó. Nhờ những mối quan hệ của cô ta mà tôi đã làm quen được với mấy tay tình báo của Pháp và của CIA nữa. Tôi như người vệ sĩ của cô trong những buổi giao du với bọn ngoại bang.

- Liệu có bị sập vào bẫy ái tình không đấy? Hãy là phải tự vượt qua ba chữ “T”, mà cái chữ “T” (tình) nó dễ làm cho ta mềm lòng.

- Báo cáo anh, tôi vẫn “chân tu”, mặc dù có những lúc hương hoa ngào ngạt, làn gió mỏng man rất dễ khiến tâm hồn ngây ngất. Chỉ cần một chút ghé môi hôn là sẽ được lên tiên. Vậy mà tôi vẫn tu “chính quả”. Ôi! Cái khoảng cách mong manh mới thật đáng tôn thờ. Vùng cấm ấy quả vô cùng hấp dẫn. Vậy mà...

- Ái chà chà! Lính tình báo mà cũng có giọng ca mùi mẫn thế? Coi chừng “đổ” đó nghe.

- Dạ không! Thủ trưởng ơi! Những lúc thân kinh căng như sợi dây đàn ấy, nàng cứ dỗi hờn rồi lại phải nhờ ông anh vệ sĩ bảo vệ cho. Cái vị thế làm anh nhiều lúc cũng có uy ra phết. Thật đúng là “làm anh khó lắm!”

- Hãy chịu đựng hy sinh, chắc chắn sẽ đến lúc gặp được cánh chim bồ câu trắng.

- Anh Hương! Anh có học văn đâu mà cũng hình tượng thế? Thật đúng là một lời nhắc nhở tuyệt vời. Người lính dấn thân để bảo vệ hoà bình, nhất định sẽ gặp được cánh chim tự do phải không anh? Cái cách chỉ huy của anh mới uyển chuyển làm sao. Thật đúng là lạt mềm buộc chặt. Đã đi theo lý tưởng thì sẽ sống trọn đời vì lý tưởng. Ba chữ “T” chứ mười chữ “T” tôi cũng vượt qua!

Nghe Thuý nói biểu lộ một tâm hồn thư thái, người chỉ huy cảm thấy yên tâm. Anh bỗng nắm chặt tay người đồng chí.

- Ngô Đình Diệm đang chuẩn bị diệt Bảy Viễn

để nắm chặt Sài Gòn anh ạ. Ngược lại Bảy Viễn cũng tranh thủ sự ủng hộ của Pháp, cũng chuẩn bị cho Diệm để giữ quyền lợi của mình. Diệm và CIA đã kéo Trịnh Minh Thế và Nguyễn Thành Phương, trung tướng tư lệnh Cao Đài ở Tây Ninh. Bọn này phù thịnh hy vọng được Mỹ cung cấp tài chính sẽ có nhiều quyền lợi. Song chúng không biết âm mưu của Diệm là, diệt Bảy Viễn xong, sẽ diệt luôn cả Cao Đài và Hoà Hảo.

- Nội bộ chúng năm bè bảy bối. Ta phải lợi dụng tình hình này để thúc đẩy cho chúng tự hạ lẫn nhau, tạo thuận lợi cho Cách mạng. Trước mắt, anh hãy liên hệ với Bảy Viễn, Trần Văn Soái (Năm Lửa, đạo Hoà hảo), Phạm Công Tắc (đạo Cao Đài), cho họ thấy rõ âm mưu của Diệm, bẻ dũa từng chiếc, rồi tiêu diệt tất cả để nắm trọn quyền. Từ đây họ sẽ liên kết lại với nhau để chống Diệm.

Được sự gợi ý của nhà chỉ huy, nhà tình báo Lê Nguyên Vũ (tức Lê Hữu Thuý) đã thông qua em gái của Bảy Viễn, thúc đẩy mối liên minh giữa Bảy Viễn với Cao Đài, Hoà Hảo thành lập mặt trận thống nhất các lực lượng quốc gia, có đài phát thanh riêng đặt trên du thuyền của Viễn. Thông qua đài phát thanh công khai tuyên bố chống Diệm. Ba lực lượng này hỗ trợ lẫn nhau. Khi Bảy Viễn đánh phá Sài Gòn, Cao Đài đưa quân hỗ trợ. Cùng lúc Hoà Hảo đánh chiếm Cần Thơ. Đó là kế hoạch đặt ra và chuẩn bị thực hiện. Chẳng may, Thái Hoàng Minh phía Bảy Viễn qui thuận CIA để lộ kế hoạch này. Lập tức CIA cho đội quân của Nguyễn Thành Phương tập kết vào Tổng hành dinh của Thánh thất Tây Ninh, tiêu diệt và bắt hàng loạt cán

bộ chỉ huy của Cao Đài. Đúc hộ pháp Phạm Công Tắc thất thủ phải rút chạy sang Campuchia cư trú. Bảy Viễn từ chủ động trở thành bị động, vội hạ lệnh nổ súng phản công, song lực lượng của Diệm đang mạnh lại được sự hỗ trợ đặc lực của CIA, Bảy Viễn thất thế rút vào rừng Sác. Tên trùm buôn lậu khét tiếng là tàn ác vội bỏ của chạy lấy người, với ý định xin máy bay trực thăng của Pháp cứu nguy, rồi cuốn gói sang Pháp cư trú, chấm dứt thời oanh liệt của một kẻ giang hồ. Phạm Công Tắc thất thế. Trịnh Minh Thế bỏ thầy, bỏ bạn, kéo đám tàn quân hơn một nghìn tên vào rừng cạnh núi Bà Đen, lập mặt trận quốc gia liên minh chống Pháp, chống Việt Minh. Nhớ lại ngày trước, Trịnh Minh Thế từng bị chính phủ Bảo Đại đặt ngoài vòng pháp luật. Việt Minh coi Thế là phản động, thì thiếu tá CIA Luxicoren đang ẩn trong bộ tư lệnh Pháp chìa tay nắm bắt, hứa viện trợ tiền và phương tiện, nhưng bảo Thế hãy ẩn mình để chờ đợi thời cơ. Ngay từ đây Thế đã ngâm theo Mỹ, và bây giờ đã đến thời cơ. Nguyễn Thành Phương chiếm xong Thánh thất Tây Ninh, cũng là lúc CIA và Diệm lệnh cho Trịnh Minh Thế điều quân án ngữ ở Tân Thuận, chặn đường rút của Bảy Viễn vào rừng Sác. Cũng tại đây, anh em Diệm, Nhu đã bố trí cho tay sai đi cùng xe với Thế, nổ súng giết Thế luôn và công bố Trịnh Minh Thế bị tử nạn, rồi làm đám tang hết sức linh đình. Sau đây cho đặt tên con đường Tân Thuận đi quận I là đường Trịnh Minh Thế. Chao Ôi! Những kẻ phản thầy, hại bạn mới thật đa mưu! Với tướng Nguyễn Thành Phương, CIA đã mời đi Mỹ để cách ly với Diệm, cho Diệm thả sức

chọn người trong bộ máy “quốc gia hoá” theo sự tin cậy của ông ta.

Bằng sự thông minh, sắc xảo và nhạy bén, Lê Nguyên Vũ đã đề xuất với Trần Văn Soái những giải pháp kịp thời khiến Trần Văn Soái rất tin tưởng Vũ. Trong lúc khó khăn, trung tướng tư lệnh quân đội Hoà Hảo Trần Văn Soái (Năm Lửa) đã mời Lê Nguyên Vũ xuống giúp mình, chống Diệm. Khi gặp vị chỉ huy Trần Quốc Hương, Lê Nguyên Vũ đã được nghe ông nói:

- Hãy đi giúp Trần Văn Soái và Hoà Hảo ở miền Tây chống Diệm cho hiệu quả. Đừng để Diệm rảnh tay củng cố lực lượng chống phá Cách mạng, phá hoại Hiệp Định Genève. Càng kéo dài, càng gây khó khăn cho Diệm bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Thế lực của Diệm được Mỹ hỗ trợ mạnh hơn cánh Hoà Hảo rất nhiều nên thế nào Hoà Hảo cũng thua. Vũ nhớ là đừng có để lộ mặt mình cho bọn tay chân của Diệm biết, bởi mình còn phải hoạt động lâu dài. “Cái áo giáp” càng dày càng tốt.

- Báo cáo anh! Tôi sẽ cố gắng “ẩn” cho thật kín.

- Người chiến sĩ tình báo ở sâu trong lòng địch, phải làm sao cho địch tin dùng, và cố gắng càng luôn sâu, leo cao vào cơ quan đầu não địch càng tốt. Đã làm cho chúng cũng phải nhiệt tình, chân thành nhất, không dùng mẹo vặt qua mặt chúng nhất thời sẽ bị bại lộ ngay.

Kinh nghiệm nằm lòng là ẩn kín, Lê Nguyên Vũ lên đường đi miền Tây, giúp Soái, chống Diệm. Trần Văn Soái với biệt danh Năm Lửa đã thoả thuận với tình báo Pháp, đặt biệt danh cho cuộc chống Diệm ở

miền Tây là “Sa mạc lửa”, (và thế là Lê Nguyên Vũ nghiêm nhiên là “Điệp viên giữa sa mạc lửa” rồi). Nhà tình báo Lê Nguyên Vũ lao vào “Sa mạc lửa” mong “lấy lửa, rang Ngô!”

Đạo Hoà Hảo phát sinh từ làng Hoà Hảo, có trụ sở ở Cái Vồn (Cần Thơ) do Huỳnh Phú Sổ khởi sướng. Sau khi Huỳnh Phú Sổ chết, ông bố là Huỳnh Văn Bộ thay con tiếp tục nắm đạo này. Đạo Hoà Hảo chia làm bốn nhóm, nhóm của Trần Văn Soái lớn nhất, đông quân nhất nên Soái được phong Trung tướng Tổng tư lệnh quân đội Hoà Hảo. Tuy nhiên phái của Nguyễn Giác Ngộ đã đầu hàng Diệm từ tháng 1-1950. Hiện nay chỉ còn ba phái chống lại Diệm. Đang lúc Diệm khẩn trương mở hai chiến dịch để diệt Soái, đó là chiến dịch Định Tiên Hoàng và chiến dịch Nguyễn Huệ từ ngày 6-5-1955 đến ngày 31-5-1956. Quân của Trần Văn Soái thiệt hại nhiều về người và của, đã rút về nương náu ở căn cứ Đồng Tháp. Đội quân thiếu cả về tài chính, thuốc men, dụng cụ cứu thương và súng đạn. Tình thế nguy nan giữa đồng nước mênh mông đang như con thuyền nhỏ chênh chao. Lê Nguyên Vũ đến như một người sứ giả khiến Soái vô cùng mừng rỡ. Soái nhờ Vũ về Sài Gòn ngay gặp cơ quan chỉ huy của Pháp cứu nguy đúng như lời cam kết. Không ngại khó khăn, nguy hiểm, Lê Nguyên Vũ vội quay về Sài Gòn như một viên sứ giả. Nào ai biết phép ngoại giao và tài thuyết phục của Vũ ra sao, có cả phép “biến hình” để qua mắt lũ mật vụ, tay sai của họ Ngô và mạng lưới CIA nổi tiếng của bọn quan thầy Mỹ, chỉ biết rằng sau mấy chuyến đi về như con thoi giữa đô thị Sài Gòn và Đồng Tháp mênh mông sóng nước, đội quân của Soái

đã nhận được khá đầy đủ những thứ đang cần kh
cho quân của Soái mạnh lên, chống trả quyết liệt, g
nhiều thiệt hại cho quân đội của Diệm. Vũ đã t
thêm "lửa" cho Năm Lửa "rang Ngô".

Cùng thời gian này, liên Tỉnh uỷ các tỉnh miền
Tây thể hiện hai quan điểm khác nhau. Một là ủng hộ
và lôi kéo giáo phái chống Diệm-Mỹ. Hai là cứ đ
Diệm tiêu diệt giáo phái làm tay sai cho Pháp, vì
chúng rất tàn ác. Tuy nhiên, kẻ thù nào chẳng tàn ác
như nhau. Liên Tỉnh uỷ cử người đi gặp Xứ uỷ xin ý
kiến. Được Xứ uỷ cho chủ trương và phân tích: Cả hai
thế lực đều chống phá Cách mạng. Kẻ mạnh đang là
kẻ thù trực tiếp của ta (Mỹ-Diệm). Vậy ta phải giúp kẻ
yếu chống kẻ mạnh để tạo thế giằng co, làm cho chúng
không rảnh tay quấy phá Cách mạng. Cần phải thêm
bạn bớt thù, dù là bạn tạm thời. Cần lôi kéo một số
đơn vị vũ trang trong giáo phái và tín đồ về với chúng
ta. Tranh thủ cài người của ta nắm lực lượng vũ trang
này. Đồng thời đưa lực lượng vũ trang ngầm của ta
hoạt động với danh nghĩa giáo phái ly khai chống Mỹ-
Diệm.

Thực hiện chủ trương đó, ta đã tập hợp được
những cánh quân giải ngũ, thành lập các đơn vị vũ
trang, lấy súng địch để tiêu diệt địch. Tuy nhiên phái
của Năm Lửa trong thế yếu. Quân của Diệm đã đánh
và bắt được những tên tướng ác ôn nhất của đội quân
Năm Lửa. Hai Ngoán đầu hàng Diệm ngày 29-5-1955.
Ba Cụt bị bắt ngày 13-4-1956 ở biên giới Việt Nam-
Cămpuchia. Đến ngày 17-3-1956 bị chém ở Cần Thơ.
Tàn quân tan rã. Một lần nữa Trần Văn Soái lại đề

ghị Vũ đi Sài Gòn xin tiếp viện. Lúc này nhà chỉ huy
Trần Quốc Hương chỉ đạo:

Nhất định Trần Văn Soái sẽ thua. Anh Vũ hãy
cắt đứt ngay với Soái và với Pháp. Khẩn trương đi sâu
vào tổ chức tình báo của Diệm- Nhu, kịp thời tìm hiểu
và nắm được âm mưu của cả Diệm và quan thầy Mỹ.
Đội quân Hoà Hảo hãy để cho cấp uỷ địa phương miền
Tây giải quyết theo chính sách đoàn kết dân tộc.

Nhận lệnh, Lê Nguyên Vũ lặn một hơi dài, biến
mất.

Ít ngày sau, Trần Văn Soái (Năm Lửa) bị
Nguyễn Ngọc Thơ theo chủ trương của Diệm dụ hàng
rồi đưa về quản thúc ở Sài Gòn.

Lê Nguyên Vũ lại trở về là Lê Hữu Thuý
chuyển sang cộng tác với cha cố và Trần Kim Tuyến
(đồng hương Thanh Hoá) lúc này đã tham gia Đảng
Cần lao nhân vị của Nhu, làm Bí thư cho Đỗ Mậu,
người được Diệm mang ơn cứu mạng trong khi còn
hoạn nạn thuở nào.

Đảo chính! Chính quyền Ngô sụp đổ. Diệm,
Nhu bị giết.

Lê Hữu Thuý đã "biến hình" đâu mất. Trong
cụm tình báo chiến lược A22 có Vũ Ngọc Nhạ và anh
Hai Thắng, đặc biệt là Hai Thắng đã nghiêm nhiên là
chủ bút tờ báo Sinh Lực với bút danh Nhị Hà. (Sau này
Nhị Hà đã viết tác phẩm "Điệp viên giữa sa mạc lửa" -
tiểu thuyết tình báo) - Tờ báo chịu ảnh hưởng của Đỗ
Mậu. Sau đấy, Thắng được giới thiệu làm tham chánh
Văn phòng Bộ chiêu hồi của chính quyền Nguyễn Văn

Thiệu. Nhờ cương vị quan trọng này, Thắng đã cùng toàn Cụm A22 chuẩn bị cho cuộc Tổng công kích của chiến dịch tết Mậu Thân 1968 ngay tại Sài Gòn. Song chẳng may, Cụm tình báo A22 bị CIA phát hiện. May sao, Cụm trưởng Trần Quốc Hương đã kịp rời thành phố trước khi địch phát lệnh truy lùng. Tất cả Cụm bị đưa ra toà xét xử. Riêng Lê Hữu Thuý bị kết án chung thân khổ sai và bị đày đi Côn Đảo. Sau Hiệp định Pari năm 1972, chính quyền đối phương phải trao trả tù binh. Lê Hữu Thuý được trả lại cho ta tháng 7-1973 ở Tây Ninh.

Miền Nam được hoàn toàn giải phóng. Tổng kết chiến tranh, nhà tình báo Lê Hữu Thuý được phong hàm Đại tá và phong danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Một nhà tình báo chiến lược tài ba đã một thời làm quân thù nghiêng ngửa.

- Chương 17 -

“Không ai tắm hai lần trong một dòng sông!”
Tiếng ai nói hay tiếng dòng sông quê thốn thức! Nhớ những cậu bé năm xưa từng lặn ngụp dưới sông, giờ như cánh chim tung bay đi xa, để lại dòng nước dềm ngày thao thiết nhớ. Con đò trôi về đâu cho bến sông quê trống vắng đợi chờ!
Hầu hết những người còn cất bước lên đường theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, để lại sau lưng là vợ con, cha mẹ nơi quê nhà yêu dấu, đến một miền đất mới lạ lẫm, chông chênh và trống trải trong lòng. Dẫu công việc có cuốn hút đến đâu, cũng có lúc thương nhớ về quê mẹ!

Với Vũ Ngọc Nhạ lại là đặc biệt. Tuy xa quê nhưng có vợ con luôn ở bên mình. Hạnh phúc thay một con chiên ngoan đạo lúc nào cũng được ở trong vòng tay của Chúa. Chúa nhân từ Chúa che chở cho ta. Chúa ở đâu là có các con chiên ở đấy. Người phương Tây đi xâm chiếm Việt Nam họ rước Chúa cùng đi. Đến đâu họ cũng xây nhà thờ và mời Chúa ngự lâm. Họ giao giảng đạo cũng là những lời răn của Chúa! Chúa lòng lành chặn dất chúng sinh. Chúa không dạy con chiên gây tội ác chiến tranh. Song những người đi gieo rắc chiến tranh gây tội ác rồi lại mong Chúa rửa tội cho mình. Vô lý thế? Chúa nhân từ. Chúa không thể bao che cho tội ác. Những kẻ gây đau thương cho bất cứ dân tộc nào cũng sẽ bị trừng phạt bởi Chúa ở trên cao soi xét, và cho dẫu “Tránh trời không khỏi nắng!”

Vũ Ngọc Nha, tên khai sinh là Vũ Đình Long, quê cha ở Thái Bình, quê mẹ ở Phát Diệm, Ninh Bình. Nơi xứ đạo nổi tiếng do Đức cha Lê Hữu Từ cai quản. Đi hoạt động Việt minh mới đổi tên là Vũ Ngọc Nha. Tổng khởi nghĩa tháng 8-1945, rồi Cách mạng thành công, Vũ Ngọc Nha xung vào bộ đội địa phương chiến đấu ngoan cường, được kết nạp Đảng viên, rồi được cử vào Ban chấp hành Thị uỷ thị xã Thái Bình. Khi được Trần Quốc Hương về kết hợp với Tỉnh uỷ Thái Bình chọn Vũ Ngọc Nha để cử đi Nam, thật ngẫu nhiên mà lại trùng hợp thế! Khi giao nhiệm vụ cho anh, Trần Quốc Hương lại tặng cho Nha cái tên mới-Hai Long để vào Nam với ý nghĩ “con rồng phải bơi ra biển lớn”. Trần Quốc Hương đã nói với Hai Long như thế. Tuy nhiên, trước khi ra biển lớn, Trần Quốc Hương đã bàn với Hai Long phải chuẩn bị “cái áo phao” chắc chắn. Vậy là Vũ Ngọc Nha sang quê mẹ bên Phát Diệm, xin với Đức cha Hoàng cho vào Tổng đội tự vệ Thiên chúa giáo do chính Đức cha Hoàng làm tổng chỉ huy, được Pháp cung cấp tài chính và vũ khí để chống đối Việt minh, chống Cộng sản và bảo vệ Thiên Chúa giáo. Thấy Nha nhiệt tình, cha Hoàng Quỳnh rất quý và đặt cho tên mới là Hoàng Đức Nhã mang họ của Đức cha. Khi giáo dân Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình ào ạt sang Hải Phòng xuống tàu vào Nam theo Chúa, Nha nhập vào tiểu đoàn công binh của Pháp có mặt trong những buổi tiễn đưa, với sự có mặt của Tổng giám mục Lê Hữu Từ và cha cố Jeancassaigne người Pháp. Trong một bức ảnh được chụp có mặt Tổng giám mục Lê Hữu Từ, cha cố Jeancassaigne với bốn sĩ quan Pháp và giáo dân đã được

cha Jean đề tặng Vũ Ngọc Nha cùng một cuốn kinh cầu nguyện có ký tên cha. Tấm ảnh và cuốn kinh này cùng với giấy chứng nhận của Đội tự vệ có chữ ký của Đức cha Hoàng chính là “cái áo phao” được Vũ Ngọc Nha giữ gìn cẩn thận. Sau này vào Nam, khi bị bắt tù đầy dưới chế gia đình trị họ Ngô, “cái áo phao” cùng những mối quan hệ khôn khéo của anh đã giúp nhà tình báo qua mọi bước kiểm tra, rồi đảng hoàng luôn sâu, leo cao vào bộ máy chính quyền của chúng. Vũ Ngọc Nha đã được bố trí cho đi trong một chuyến tàu đặc biệt vào Nam. Sau đó, anh tìm cách sang Pháp làm thuê kiếm sống, làm quản lý một trang trại trồng nho, tạo ra một bản lý lịch mới cho mình. Từ Pháp trở về, chính trường miền Nam có nhiều biến đổi. Chính quyền Diệm núp bóng quan thầy Mỹ đã dẹp xong Bảy Viễn và các giáo phái miền Tây, phá cả Hiệp định Genève, độc chiếm miền Nam, chống Việt minh, chống Cộng. Tổng giám mục Lê Hữu Từ và Đức cha Hoàng thân Pháp, ủng hộ các phe phái chống Diệm nên bị họ Ngô đàn áp giáo dân, đưa Đức cha Hoàng Quỳnh về Bình An (gần Chợ Lớn) dưới sự quản thúc của an ninh, mặt vụ theo dõi mà không công bố.

Mới trở lại Sài Gòn chân ướt chân ráo, trước tình hình rối ren chưa biết tính sao. Thật may, Hai Long đã được Trần Quốc Hương tìm đến. Hai Long mừng khôn xiết.

- Kìa! Con gió nào đã đưa anh vào đây?
- Thì, gió mùa Đông bắc đấy. Từ xứ lạnh cũng phải vào xứ nóng xem sao.
- Anh Hương à! Trước tình hình rối tinh rối mù như canh hẹ, tôi chưa biết tính sao?

- Anh hãy bình tĩnh nghe tôi nói. Lòng tham của họ Ngô là vô hạn. Chúng bám vào Mỹ, chống Pháp, chống các cha và chống cả giáo phái Bùi Chu, Phát Diệm của các cha. Nhưng Tổng giám mục vừa thân Pháp, vừa được Toà Thánh Vatican tin dùng. Trong khi họ Ngô đang muốn Toà Thánh Vatican công nhận Việt Nam cộng hoà, cử đại diện ngoại giao chính thức cấp Đại sứ chứ không phải chỉ ở cấp lãnh sự với cấp khâm sứ như hiện nay. Song, lực lượng giáo dân cùng với đức cha từ Bắc vào Nam có đến hàng nghìn người và đội tự vệ khá mạnh, có kinh nghiệm chống Cộng nổi tiếng. Lực lượng này dưới ảnh hưởng của Đức cha, chống Diệm, đòi thi hành Hiệp định Genève, thống nhất đất nước, phù hợp với ý nguyện của nhân dân, tạo thành làn sóng đấu tranh như nước triều dâng.

Mặt khác, nhà họ Ngô lại hàm ơn Đức cha Lê, bởi ngày trước, Ngô Đình Khôi (là anh cả của bảy anh em) đã có nhiều nợ máu với dân. Cách mạng tháng Tám thành công, nhân dân Quảng Nam đã trừng trị cả hai bố con y (Ngô Đình Khôi và Ngô Đình Huân). Ngô Đình Nhu đang làm thủ thư ở Văn khố tại Hà Nội hoảng sợ. Lúc ấy Đức cha Lê Hữu Từ đã đón Nhu trốn về ở nhà thờ Phát Diệm, rồi cho Lê Quang Luật, Hoàng Bá Vinh đưa Nhu đi lánh ở bên Lào. Vậy nên giờ đây, dòng họ Ngô không thể trả ơn bằng cái kiểu “Ăn cháo đá bát”. Chính vì thế mà tuy chống đối, nhưng họ Ngô vẫn kính nể đức cha Lê, nên vẫn cố tìm cách dàn xếp mâu thuẫn cho êm thấm để tranh thủ sự ủng hộ của các cha.

- Anh Hương! Anh không thuộc giáo phái đức cha Lê, sao anh hiểu Đức cha nhiều thế?

- Nghề nghiệp mà anh. Bây giờ các cha đang bị Ngô bạc đãi, anh hãy tranh thủ gần gũi, chăm sóc các cha, nhất là đức cha Hoàng đang bị cách ly và giám sát. Cách mạng còn nghèo, nhưng anh hãy cố mua hoa quả ngon, đưa cả vợ con đến thăm cha, rồi học giáo lý, thủ tục, nghi thức làm lễ, tỏ ra là con chiên ngoan đạo.

Được nhà chỉ huy Trần Quốc Hương thông báo rõ tình hình, lại được gợi ý những việc làm thể hiện tình nghĩa với các cha, Vũ Ngọc Nhạ đã thường xuyên đến thăm cha Hoàng, khôn khéo kết hợp thông báo tình hình chính trị, xã hội đang diễn biến bên ngoài, giúp cha liên lạc, móc nối với cựu tự vệ Bùi Chu, Phát Diệm cũ, rồi thành lập Hội cựu chiến binh. Cuối cùng chính phủ Diệm đã phải ra sắc lệnh công nhận Hội cựu chiến binh chống Cộng Bùi Chu, Phát Diệm. Vũ Ngọc Nhạ kiên trì gần gũi cha, thường xuyên ở nhà thờ Bình An hành lễ, học tập giáo lý đến mức anh được phong chức thầy Bốn ở nhà thờ Bình An. Trong đạo Thiên chúa, nếu được phong đến chức thầy Sáu là được làm linh mục. Anh đi lại, ứng xử, nói năng đúng là người có đạo, đến mức về Cụm báo cáo với Cụm trưởng Trần Quốc Hương, lúc đó có ông Mai Chí Thọ là Trưởng Ban an ninh Miền đang ở đấy cùng nghe. Khi anh Nhạ ra về, ông Mai Chí Thọ nói với Hương:

- Anh này đi lại, nói năng giống như linh mục vậy.

- Đây là cái giỏi của người tình báo, anh ấy đã

nhập vai theo đúng yêu cầu của Cách mạng, để có chỗ đứng lâu dài, hợp pháp trong giáo xứ, thuận lợi cho công việc đó anh.

Một cú dựng xe. Vô lý thế! Mình đi đúng đường mà! Chẳng lẽ? Không! Tự trấn an, Nhạ dựng xe, đứng dậy, định đi.

Có một bàn tay giữ lấy tay anh cùng tay nắm ghi đông. Một giọng nói đanh. Giật cục:

- Vũ Ngọc Nhạ! Anh đã bị bắt.

- Đùng có đùa vô lý. Tôi đang vội đi làm.

- Không phải đùa đâu. Trái đất tròn. Chúng ta lại gặp nhau.

- Xin lỗi, tôi chưa hề quen anh.

- Không nhiều lời. Hãy đưa nó lên xe. Đi.

Chiếc xe zép đồ xịch. Cửa mở. Nhạ bị tống lên xe. Băng vải đen bịt mắt.

Vậy là, chưa kịp luôn vào chính quyền của họ Ngô, ta đã bị sa lưới một cách vô lý nhất. Vũ Ngọc Nhạ chua chát nghĩ.

Về nhà giam ở Vân Đồn (cái nhà kho cũ của Bảy Viễn, nay thuộc quận 4), tên Tá Đen cười gằn vào mặt Nhạ:

- Chẳng lẽ anh không nhận ra tôi? Tá Đen đây! Một chiến sĩ quân báo ở Trung đoàn 6, thuộc Đại Đoàn đồng bằng. Đã có lần tôi làm việc với anh trong trận càn Mercure của Pháp (tháng 3-1952) ở khu Ba. Cả khi anh đã là cán bộ của Thị uỷ Thái Bình nữa chứ. Tôi không có nhâm đâu. Thời thế đổi thay. Quê Đà Nẵng nên tôi đã về trong này phụng sự quốc gia, trong Đoàn công tác đặc biệt miền trung do anh Dương Văn

Hiếu chỉ huy. Anh Hiếu ngày trước là cán bộ ở toà án Khu Ba ấy. Vì nhớ mặt các anh ngoài đó nên giờ đây chúng tôi vào trong này thả lưới rê là không có nhâm đâu. Anh cứ khai thật ra, và qui phục quốc gia, sẽ được làm cán bộ như chúng tôi đây. Đã lắm!

- Xin lỗi! Ông nhầm rồi! Sau trận càn Mercure năm 1952, gia đình tôi có đạo, có ruộng, tôi đã về Phát Diệm, tham gia đội tự vệ chống Cộng của đức cha Hoàng Quỳnh, rồi đi lính Pháp, vào Nam, và sang Pháp học. Nhưng vì gia đình khó khăn nên mới học được hơn một năm tôi đã phải về, đi làm kiếm sống. Tôi đang đi làm sao anh lại bắt tôi?

- Thôi, không phải nhiều lời. Nếu anh qui thuận, sẽ được đi làm việc cùng với chúng tôi. Nếu không, anh sẽ được đưa ra Huế vào toà khâm cùng đồng bọn.

- Tôi đã nói hết rồi. Không còn gì để nói. Tôi có một đề nghị thế này: trước khi ra Huế, hãy cho tôi viết thư nhắn về nhà đem cho tôi áo rét và ít đồ cần thiết, trong đó có bản kinh đạo Thiên Chúa với chữ ký tặng của cha Jeanasaigne và bức ảnh chụp có cả đức cha Lê Hữu Từ cùng cha đạo người Pháp Jean cassaigne và bốn sĩ quan Pháp trong buổi tiễn đưa đồng bào có đạo miền Bắc di cư theo Chúa vào Nam.

Ở toà Khâm sứ Huế, Vũ Ngọc Nhạ vẫn khai y như cũ. Một mực khai là mình bị bắt oan. Ngoan cố. Nhạ bị đưa vào phòng biệt giam cách biệt với mọi người.

Con chiên Vũ Ngọc Nhạ theo Chúa vào Nam có tất cả gia đình yên ấm, chỉ để lại sau lưng một mái tranh nghèo áp ủ hồn quê. Nhớ lời Trần Quốc Hương

đã dặn trong ngày giao nhiệm vụ cho anh ở chính ngôi nhà thân yêu ấy. Minh vào Nam còn có gia đình, vợ con đầy đủ nên cần chăm sóc đức cha chu đáo, ân tình, cũng là thể hiện tấm lòng của mình với đáng tối cao. Chắc chắn sẽ được đáng tối cao che chở. Có phải đúng vậy không hay chính là lòng tốt nhất định sẽ nhận được sự đáp đền thật tốt. Chúa đã dạy con chiêm phải có lòng nhân ái, người với người sống để thương nhau. Vũ Ngọc Nhạ thật sự quan tâm, chăm sóc đức cha Hoàng, đức cha ở xứ đạo của mình. Khi ông yếu đau, anh còn đưa cả các con của mình đến với cha, riu rít, cho ông vui mà khoẻ mạnh nhanh hơn. Tình cảm chân thành để gắn bó con người trở nên khăng khít. Nó như một chiếc phao cứu sinh cho mình khi gặp mối hiểm nguy. Không ít lần con cá chìm Vũ Ngọc Nhạ sống giữa dòng sông lớn, khi bị sa lưới của đối phương nhưng nhờ có chiếc áo phao thân diệu nên ông đã thoát hiểm an toàn. Đúng như nhà chỉ huy Trần Quốc Hương đã nói, khi ông tặng cho Vũ Ngọc Nhạ tên gọi mới: Hai Long! Ngày ấy anh Hương đã nói - Giống như Rồng luôn được ở trong mây và được mây che chở. Từ mối quan hệ tốt này sẽ dẫn đến những mối quan hệ khác tốt đẹp và thuận lợi hơn.

Đúng vậy. Tình cảm đã bắc nhịp cầu từ người này sang người khác, từ giáo phái này sang giáo phái khác. Kỳ diệu biết bao khi tình cảm còn có thể nối hai bờ mâu thuẫn xích lại được gần nhau, tạo những cơ hội tốt nhất cho Cách mạng, mà người thợ bắc cầu chính là nhà tình báo sống giữa lòng Công giáo. Con cá chìm lặn dưới đáy sông tên gọi Hai Long!

Tình tiết và nghệ thuật bắc cầu, chỉ ai làm nấy biết, và tất nhiên, người kỹ sư cầu đường phải thường xuyên báo cáo và xin ý kiến của vị kiến trúc sư chưa từng học qua ngành xây dựng cầu đường. Những buổi hội kiến ấy cũng chỉ hai người biết với nhau.

- Ngô Đình Diệm thân Mỹ, cứ tưởng là Mỹ nắm được Công giáo thì Diệm từ Mỹ trở về miền Nam sẽ thuận lợi hoàn toàn. Nhưng, thực chất không phải vậy anh Hương ạ.

- Thực chất thì Mỹ bỏ tiền ra nhưng Mỹ lại ở xa. Pháp ở Việt Nam lâu nên Pháp mới là người trực tiếp đưa bàn tay nắm hoàn toàn Công giáo. Mỹ bỏ tiền ra nhưng chỉ có ảnh hưởng gián tiếp mà thôi. Bây giờ Ngô Đình Diệm muốn nắm các dòng tu Công giáo thân Pháp như dòng của đức cha Lê Hữu Từ, sẽ cần có một nhịp cầu kết nối. Anh hiểu tôi muốn nói gì không? Hai Long!

- Nhưng, anh bảo ai sẽ là người bắc nhịp cầu này? Anh Hương!

- Chính Hai Long chứ còn ai khác nữa. Mà, “mố cầu” chính là các đức cha và dòng dõi họ Ngô.

- Anh nói cụ thể hơn một chút đi, anh Hương!

- Tôi đã nói với anh hôm ở Thái Bình trong nhà anh rồi đấy. Có nghĩa là anh gắn với đức cha Hoàng, mà đức cha Hoàng lại thân với đức cha Lê. Khi có việc gì cần, anh chỉ cần nhắn tin, vậy là sẽ có được “nhịp cầu” thuận lợi. Làm được việc này, sẽ đến lúc dòng họ Ngô trọng dụng anh lắm đấy, và đấy mới là nhiệm vụ chính của anh. Anh cố gắng xây dựng những “mố cầu” chắc chắn.

- Anh biết không? Đức cha Lê ca thán rằng, Tổng thống Diệm quá tin vào Mỹ.

- Thì đấy! Kẻ thân Pháp chê kẻ thân Mỹ đó thôi anh. Ngô Đình Diệm muốn thân Công giáo, nhất thiết phải dựa vào đức cha Lê. Vậy nên anh hãy tìm cách bấn tin đến tai Ngô Đình Diệm, rằng nếu không kết hợp với đức cha Lê thì sẽ rất khó khăn. Khi ấy, người bắ câu chỉ có việc lao từng nhịp câu qua các mố. Anh thấy không? Mâm cỗ đã có sẵn thực đơn rồi nhé, chỉ còn phụ thuộc vào người làm cỗ là anh.

- Anh đúng là... một nhà kiến trúc sư cừ khôi.

- Còn anh hãy cố gắng là một kỹ sư cầu đường suất sắc. Gần gũi nhiều với đức cha Hoàng và các giáo phái, nên anh đã hoá thân vào vai diễn của mình ngay cả giữa đời thường. Hãy cố gắng sao cho đối phương không nhận ra con người thật của mình, Long nhé.

- Cảm ơn nhà đạo diễn. Tôi sẽ cố gắng nhiều.

Rủi ro và may mắn! Cái nào có lợi cho mỗi chúng ta? Chỉ có trời mới biết! Phải chăng cũng chính là đức chúa Trời đã tạo ra con đường zích zắc, chênh vênh trên vực thẳm hiểm nguy, để thử sức và cũng là để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà tình báo của ta có dịp may hợp lý trong việc tiếp cận với đối phương. Có lẽ chính người trong cuộc cũng không biết nữa. Chỉ biết rằng khi cơ hội đến là phải chớp ngay, cho dầu lúc này mình đang là người tù chính trị.

Đúng thế! Ông trời thật khéo xe cho nhà đạo diễn và người diễn viên luôn có dịp gần nhau. Chẳng hẹn mà gặp! Thầy giáo dạy học thêm Trần Quốc

Hương bị bắt trong Sài Gòn đưa ra xứ Huế. Ít lâu sau, chàng trai họ Đạo cũng bị bắt đưa ra toà Khâm ở Huế khi thầy giáo đã chuyển vào phòng tối, cách nhà của Nha cảnh sát Trung phần vài trăm mét. Nhà chỉ huy có cái tai thính và cái đầu tỉnh táo. Vừa nghe ngóng vừa tìm hiểu, thầy giáo biết con chiên ngoan đạo Hai Long dù ở trong tù cũng vẫn được đi lễ nhà thờ và tinh thần vẫn vững. Không biết vô tình hay cố ý, hình ảnh Chúa bị đóng đinh câu rút trên cây Thánh giá luôn ngự đứng chỗ hõm trên cổ của Hai Long như lá bùa hộ mệnh. Hai Long thần nhiên như mọi việc làm của mình chỉ là theo ý Chúa. Cộng sản gì ở một người mà suốt ngày chỉ nghĩ đến đi lễ nhà thờ, tụng kinh và xưng tội! Có lẽ Hai Long thầm nói với nhà chức trách về mình như thế. Dầu một mình ngự trong phòng tối biệt lập với bên ngoài, vị chỉ huy vẫn mỉm cười vừa ý với người cộng sự. Ông liền lên kế hoạch hành động ngay trong dịp cùng ở tù này. Ông cảm thấy như có phần may mắn. Ông nhờ người bí mật liên lạc với Hai Long, nhắn cho anh biết mình đang ở biệt giam và hẹn gặp nhau ở nhà vệ sinh vào một đêm nào đó. Áo rách khéo vá hơn áo lành vụng may. Đúng quá rồi! Hai Long bị bắt tức là đã phần nào bị lộ. Nhưng vẫn được đi lễ nhà thờ và vẫn thần nhiên, có nghĩa là cái áo vừa bị rách, cố vá khéo vẫn còn dùng được tốt. Hồ hẹn xong lại pháp phỏng đợi chờ.

Đôi lứa yêu nhau mong gặp gỡ vào những đêm trăng sáng. Ánh trăng vời vợi trên trời soi rõ mặt người yêu, mắt lấp lánh soi gương trong đáy mắt. Mối kẻ môi trao nhau nụ hôn nồng, đắm say. Cung đàn trái

tìm ngàn vạn tiếng tơ rung, êm ái. Hai người tù chính trị ngóng trông, chỉ cách nhau vài trăm mét mà tưởng như xa lắm. Ánh sao khuya có hiểu nỗi lòng ta? Đêm cuối tháng trăng già không mọc sớm. Bầu trời khuya thăm thẳm không thấy áng mây bay. Ngôi sao cô đơn lạc lõng, lang thang mong muốn gặp được người lẽ bạn. Hai nỗi buồn đánh đổi một niềm vui. Trong phòng biệt giam, cái bô không có nắp. Người tù Trần Quốc Hương nài nấng cậu cai cho mình tự đi đổ chất thải của mình, kéo cậu phải chịu lây cái hương vị không ai ưa thích. Dò dẫm trong đêm, đổ bô xong, ra đến cửa nhà vệ sinh, người tù vấp ngã. Cái bô bị văng đi kêu lộc cộc. Có một người tù khác từ trong nhà vệ sinh vội vã đi ra, nâng đỡ người ngã dậy. Họ đã kịp trao đổi với nhau những điều đang ấp ủ trong lòng.

- Thận trọng nhé. Hãy cố gắng bắc nhịp cầu cho tốt. Một mệnh lệnh ngắn gọn được phát ra. Người ngã nói nhanh với người nâng khi họ cúi gập nhau - Áo rách, vá. Cứ đường cũ mà đi. Người ngã nói vậy rồi lần đi tìm cái bô nằm chổng trơ đầu đó

Người nâng lẳng lẳng đi không ngoái đầu nhìn lại, như tình cờ giúp đỡ. Vậy thôi.

Trong đêm tối, nhà kiến trúc sư Trần Quốc Hương và anh "kỹ sư cầu đường" Hai Long đã gặp nhau giữa chốn ngục tù như thế. Vậy mà cây cầu huyền diệu đã giúp cho người bắc cầu đi đến thành công.

Đi lễ nhà thờ, được xưng tội với cha. May thế!. Hai Long có dịp nhờ cha Hồng chuyển thư cho Đức cha Lê, giọng thư viết mập mờ như quen biết. Đức cha

Lê liền hỏi cha Hoàng về người giáo dân Phát Diệm này, rồi ra Huế xem sao.

Một buổi sáng nắng vàng rực rỡ, giữa đất trời xứ Huế mộng mơ, Đức cha Lê từ Sài Gòn đã hạ cố đi tìm gặp người tù đang ở Huế. Bước xuống xe mà ông thấy ngỡ ngàng. Bầu trời yên ả giữa không gian thoáng đãng. Cảnh yên tĩnh này thật phù hợp cho việc đi giảng đạo. Bầy con chiên ngoan đạo sẽ chăm chú lắng nghe như nuốt lấy từng lời giảng dạy của Đức cha. Giá như cuộc sống thanh bình thì thật là hạnh phúc. Vậy mà, Đức cha đã phải đi tìm gặp một con chiên tù tội để lần xem ý đồ mưu hiểm của các nhà chức trách. Họ sẽ cần gì ở những người theo Chúa lòng lành? Có lẽ nào sự Thánh Thiện cũng đang bị con người lợi dụng? Ở phòng khách của nhà tù, Đức cha Lê ngồi đợi mà cảm thấy trong lòng không thoải mái. Chẳng lẽ con người nhân danh đáng tối cao mà phải đến nhà tù gặp gỡ một con chiên? Âu cũng là thể theo ý Chúa. Rồi đây con chiên hãy vì Chúa mà bắc nhịp cầu cho ta có mối quan hệ tốt với các nhà chức trách họ Ngô, con nhé - Hai Long! Hình ảnh một bóng áo thụng đen đi tìm gặp một người giữa chốn lao tù gây ấn tượng cho dòng dõi họ Ngô trọn đời kính Chúa, có Đức cha (là anh trai Ngô Đình Thục) ruột thịt trong nhà. Lúc đầu là sự tò mò, muốn biết mối quan hệ qua lại giữa Đức cha và con chiên tù tội. Khi biết họ có tấm tình thân, biết vai trò của Đức cha Lê trong Xứ đạo có uy tín lớn với cả Toà Thánh. Anh em họ Ngô đã thầm nói với nhau:

- Hoá ra lâu nay ta tin cậy Hai Long quả không nhầm. Không biết cái thằng vớ vẩn nào lại đi bắt bỏ tù một con người có giá như Hai Long.

- Nhưng cũng may. Nhờ có sự bất nhầm người ấy, ta mới biết giá trị đích thực của một con người ngoan đạo như Hai Long, đến mức ở trong tù mà còn được một đức cha uy tín từ Sài Gòn ra đến đây thăm. Mối quan hệ của Hai Long với Đức cha thân tình thật.

- Vậy là, anh em mình với đức cha cùng có chung một người bạn trung thành, đáng quý. Long sẽ bắc nhịp cầu cho chúng ta gặp nhau đó nghe cha!

Trong phòng giam, Hai Long được mở dây xích sắt, giục giã nhanh nhanh ra phòng khách của toà khâm gặp gỡ đức cha Lê. Người đi từ Sài Gòn ra đây, đang đợi. Một cảm xúc khó tả dâng trào. Vui mừng. Lúng túng. Đã quen đâu mà lắp lửng như quen? Lạy Chúa lòng lành, xin cha đừng bắt lỗi. Vả lại, cha và con cùng có tình thân với đức cha Hoàng, có khác gì cha và con cùng có tình thân với nhau phải không cha? Hơn nữa, khi người ta có cùng mục đích, sẽ thật dễ dàng khi gặp gỡ, kết thân. Nghĩ được vậy, Hai Long thấy nhẹ người bước ra khỏi nhà lao, vung vẩy chân tay cố xua đi tù hãm, hít thở thật sâu bầu không khí trong lành, cho gương mặt lấy lại được thân sắc đáng nam nhi, sống giữa đối phương vẫn dang hoàng, thư thái.

Rời phòng biệt giam tăm tối chốn lao tù cô quạnh, con chiên bây giờ được gặp cha như cá mắc cạn được về với nước. Cha phải cất công từ Sài Gòn ra đây để gặp con thật vất vả biết bao. Hai Long con xin tạ ơn Chúa đã chở che, dẫn dắt.

- Lạy Chúa lòng lành! A men! Cha đã vì con mà lặn lội ra đây. Xin cha thứ lỗi. Quả là con chẳng biết kêu ai khi đang trên đường đi làm thì bị người của ông Cảnh bắt oan. Con đã thành khẩn xưng tội với cha Hồng khi đi lễ nhà thờ ở đây, là có lúc con thâm oán Chúa bởi Chúa chưa cứu giúp. Mười sáu tháng ở tù rồi có ít đâu thừa cha!

- Hãy bình tâm đi con. Cha có thể làm gì để giúp con đây, khi chính phủ với giáo phái của chúng ta cũng đang mâu thuẫn. Cha chỉ muốn ra thăm để động viên con và xem họ đối xử với con chiên của Chúa ra sao?

- Thừa cha! Con đã làm bản trần tình gửi cho ông Cảnh nêu lên bốn nguy cơ đối với chính phủ của họ Ngô. Con đã nói cho ông ấy biết là con rất tự hào đứng trong đội tự vệ Phát Diệm cương quyết chống Cộng suốt từ năm 1946 đến nay. Nhận bản trần tình hết sức chân thành đó, ông đã cho là con bị bắt nhầm nhưng ông vẫn không tha. Ông Cảnh cũng nói gia đình họ Ngô mang ơn cha nhiều mà chưa trả được. Nay lại đang rất cần sự ủng hộ của đức cha.

Con ứng xử như vậy là được lắm, Cũng phải nói cho họ Ngô biết là ta đã tận tình đối với họ thế nào. Vậy mà... Tất cả những điều con nói với ông Cảnh đều

đúng, nhưng hiện nay nguy cơ từ phe đối lập còn trầm trọng hơn nhiều. Người Mỹ và cả người Pháp đều đứng sau lưng họ. Biến cố chính trị sớm muộn gì cũng sẽ xảy ra. Anh em ông Diệm phải khéo léo lắm mới mong đứng được.

- Vậy, cha có thể giúp được gì cho họ, thưa cha? Và, có thể sẽ xảy ra đảo chính?

- Giá như không có sự rạn nứt và mâu thuẫn, hợp sức vào thì có thể hỗ trợ được nhau. Ví như họ quan tâm tới giáo phái của ta, chỉ cho ta một số tiền để tu sửa nhà thờ, xây dựng trường cho con em mình ăn học, chăm lo đời sống của giáo dân thì khi chính phủ cần, lực lượng tự vệ của ta khá mạnh cũng có thể giúp cho chính phủ. Vả lại, có rất nhiều tin tức về đối phương cũng giúp được cho chính phủ biết cách mà đối phó. Nhưng, các ông ấy cứ ngoảnh mặt đi thì ta cũng chịu thôi. Các ông ấy cũng là những con chiên đấy chứ. Chẳng lẽ nào đức cha lại phải hạ cố cầu thân?

- Dạ không! Thưa đức cha! Quả thật tấm lòng cha thiện chí. Con còn đang bị tù đầy trong vòng tay tội lỗi của ông ta. Nếu có thể, con sẽ cố giúp đức cha cùng các ông dàn xếp.

- Quả là con có một tấm lòng vì Chúa! Chúa lúc nào cũng mong chần dặt tốt chúng sinh. Amen!

Ngay sau khi xung tội rất thật thà với đức cha Hồng, và có đôi lời nhắn tới đức cha Lê Hữu Từ, Hai Long đã làm một bản trần tình trong nhà lao biệt giam. Bản trần tình nói rõ những điều không có lợi cho chính phủ họ Ngô. Đó là lực lượng thân Pháp nằm trong các giáo phái, họ đang lôi kéo đức cha Lê Hữu Từ về phía

họ. Lực lượng đối lập do Mỹ xây dựng là con bài dự trữ, được đức cha Lê Hữu Từ hậu thuẫn, chỉ chờ thời cơ là thay thế Diệm ngay. Những lực lượng quốc gia từng ủng hộ Tổng thống trong quân đội, họ bất mãn về ở ẩn, nay họ cũng tìm cách liên lạc với đức cha và khối Thiên chúa giáo. Có người tỏ thái độ ngang nhiên chống Tổng thống. Việt Nam cộng hoà đã được năm mươi quốc gia trên thế giới công nhận và đặt quan hệ ngoại giao cấp Đại sứ. Riêng Toà Thánh La Mã chỉ đặt quan hệ ở cấp lãnh sự thôi. Toà Thánh vẫn ngấm ngấm để các giám mục, giáo dân chống chính phủ của Tổng thống Việt Nam cộng hoà. Hai Long gửi bản trần tình này cho Ngô Đình Cẩn. Cẩn đã gửi vào Sài Gòn và rồi lại được Sài Gòn chuyển ngược ra Huế với lời nhắc Cẩn phải hỏi Hai Long cho cụ thể. Ngô Đình Cẩn đã cho trưởng trại giam đem xe rước Hai Long đến, yêu cầu hãy nói cụ thể, chi tiết từng việc một. Hai Long đã nói rõ mối quan hệ của các tướng lĩnh mà chính phủ đang tin dùng có quan hệ hai mang, đặc biệt là với Mỹ. Đó là Phan Quang Đán- con bài dự trữ của Mỹ. Từ năm 1945 đến nay vẫn là hậu thuẫn của đức cha và lực lượng Thiên chúa giáo. Người Mỹ bảo - Đán cứ chuẩn bị mà thay Tổng thống. Nhóm Trần văn Lắm, Nguyễn văn Châu, Đỗ Mậu... Đặc biệt Đỗ Mậu là kẻ bất tài, đức mỏng, lại được Tổng thống ưu ái cho làm Giám đốc An ninh quân đội mà vẫn ngấm ngấm liên kết với nhóm đối lập chống Tổng thống. Hôm ấy Ngô Đình Cẩn nghe mà lạnh gáy. Hai Long nghĩ, hoá ra không phải chỉ nó kìm kẹp mình, mà cũng có lúc mình nấn gân nó chứ. Hai Long còn nói nữa, Cẩn càng nghe càng thấy hoang mang. Thằng cha này hẳn biết nhiều

điều quá. Toàn những điều làm ta lo từ mấy năm nay trong dự cảm mơ hồ, muốn lần mối để gỡ búi tơ vò rối rắm mà chưa thể lần ra. Những điều Hai Long nói trong bản trần tình cứ như một cuốn băng quay chậm - Mâu thuẫn giữa Giáo hội Thiên chúa giáo với Tổng thống làm nội bộ ta rạn nứt, cũng là tăng thêm thế lợi cho kẻ thù. Đức cha Lê Hữu Từ rất quan tâm đến điều này. Trong những tháng năm làm phụ tá cho đức cha Lê Hữu Từ tôi đã nghe đức cha nói trong tâm trạng lo lắng cho vận mệnh quốc gia. Giá như có cách nào hoà giải? Hai Long buông nhẹ câu cuối như cố muốn giúp cho hai bên hoà giải. Đó là “chiếc cần câu” Hai Long đã thả ra, theo gợi ý của vị chỉ huy Trần Quốc Hương - Hãy bắc một nhịp cầu. Cuối bản trần tình, Hai Long buông một câu lấp lửng - Hay là có cách nào hoà giải!

Biết đức Cha từ Sài Gòn ra đây chỉ thăm một thằng tù mà không ghé thăm mình, Cẩn tức lắm, và đoán có lẽ thằng tù này quan trọng - Cẩn cho xe đi rước Hai Long mà trong lòng suy nghĩ. Đọc bản trần tình hẳn gửi cho ta trong đó có câu - Hay là có cách nào hoà giải! Câu nói buông rơi của Hai Long trong bản trần tình hôm nào giống như cái phao cứu sinh trước mắt kẻ đang chới với. Cần phải nắm bắt ngay. Giá như không có sự rạn nứt và mâu thuẫn, thì đức cha Lê từ Sài Gòn ra đây phải viếng thăm ta trước. Đàng này đức cha chỉ thăm một thằng tù ở trong vòng cương toả của ta. Chẳng lẽ, thằng tù này quan trọng đối với cha? Có lẽ, ta đang nắm trong tay của quý mà ta không hề biết? Ông Chúa! Có thể chính sự bất nhâm này lại có lợi cho ta. Cẩn ngồi đợi trong dinh thự của mình, suy

nghĩ. Hai Long này nhất định sẽ làm được những điều có lợi cho ta. Trước mắt, ta thử nhờ hẳn bắc một nhịp cầu chẳng hạn. Gạt bỏ mâu thuẫn đi. Đoàn kết với giáo phái của đức cha chắc chắn sẽ tốt hơn. Thêm bạn bớt thù, đỡ phải lo đối phó mà lại được tăng thêm sức mạnh. Vừa ngồi đợi, Cẩn vừa sốt ruột.

Hai Long vừa được dẫn vào dinh, Cẩn đã vội hỏi ngay:

- Anh là người thân tín của đức cha? Buổi thăm viếng thân mật vừa rồi, đức cha có cho anh biết những diễn biến chính trị ở Sài Gòn và anh có thể giúp gì cho chúng tôi không?

- Tôi đã nói các ông bắt nhâm người, vậy mà các ông vẫn cố tình giam giữ tôi suốt mười sáu tháng qua. “Một ngày tù ngàn thu ở ngoài” các ông có biết không? Mười sáu tháng qua, nếu tôi ở bên đức cha, tôi đã giúp cha được khá nhiều việc đấy. Chỉ riêng việc đức cha phải lặn lội từ trong ấy ra đây chỉ để thăm tôi, đủ chứng minh tôi đối với cha quan trọng như thế nào - một người giúp việc đắc lực và tin cậy. Cha cũng có ý trách các ông điều đó.

- Biết rồi! Nhưng, trong cái rủi lại có cái may. Có lẽ đấy cũng là ý Chúa. Phải chăng Chúa đã đưa anh ra đây để giúp chúng tôi.

- Tôi có thể giúp các ông được điều gì, khi tôi chỉ là một thằng tù! Thưa ông.

- Xin lỗi, ông đừng có nặng lời như thế. Hãy rộng lòng đối với chúng tôi đi. Vừa rồi, đức cha đã nói những gì quan trọng? Anh có thể nói lại cho chúng tôi, đấy chính là đã giúp. Và anh hãy ngồi đây viết một

bản báo cáo cụ thể để tôi gửi vào Sài Gòn cho Tổng thống. Anh hãy viết ngay đi.

- Hãy từ từ để tôi nói ông nghe. Đức cha khẳng định ở Sài Gòn, thủ đô của Việt Nam cộng hoà, sắp tới sẽ có nhiều biến cố, song tiếc rằng đức cha không nói rõ về bọn âm mưu đảo chính. Các ông liệu mà đối phó. Tiết lộ với ông mấy điều, coi như tôi đã lấy ân trả oán với các ông. Chúa lòng lành luôn cứu giúp chúng sinh, nên tôi đã làm theo ý Chúa. Ngăn chặn được giao tranh đổ máu là một việc nên làm phải không ông?

- Cảm ơn ông đã có thịnh tình. Tôi xin báo cáo ngay tin này cho ngài Tổng thống.

Nhận được báo cáo của Ngô Đình Cẩn từ Huế gửi vào, có kèm theo bản tường trình cuộc gặp gỡ của đức cha Lê Hữu Từ với tên tù Hai Long bị bắt nhầm, anh em nhỏ Ngô hú vía, phải khẩn trương lo liệu đối phó ngay. Quả nhiên, vừa bí mật điều động xong lực lượng của Nguyễn Khánh và Trần Thiện Khiêm về lo bảo vệ dinh thì ngay sau đó, ngày 11-11-1960, hai tên Nguyễn Chánh Thi và Vương Văn Đông được đào tạo từ Pháp trở về, chỉ huy lính dù được tin cậy của họ Ngô lại đứng lên làm đảo chính để lật đổ Ngô Tổng thống. Quả thật là nuôi cáo trong nhà mà Ngô không hề biết. May mắn thay cuộc đảo chính không thành. Hai Long ơi! Người đã là ân nhân của gia đình họ Ngô ta rồi đấy. Biết lấy gì để tạ ơn người tù bị bắt nhầm này?

Trật tự ở Sài Gòn được lập lại ổn định. Ngô Đình Cẩn trịnh trọng mời Hai Long vào dinh. Lần này Cẩn không còn trích thượng mà vô cùng cảm kích.

- Anh Hai! Cảm ơn anh! Cảm ơn lời cảnh báo của anh. Nó giống như một lời tiên tri vậy. Nhờ có lời cảnh báo của anh mà các anh tôi đã phòng thủ và bảo toàn tính mạng, vẫn giữ được nguyên ngôi Tổng thống. Từ bây giờ, anh đã là ân nhân của gia đình chúng tôi.

- Ôn huệ mà làm chi. Tôi đã nói tôi làm theo ý Chúa. Ông có thể tạ ơn Chúa là được rồi, thưa ông.

- Thôi, từ bây giờ xin anh đừng khách sáo. Tôi muốn làm lễ tạ ơn ngay tại nhà thờ của họ Ngô và nhờ anh làm chủ buổi lễ nay. Mong anh đừng từ chối. Cũng từ nay, xin mời anh ở lại Huế cùng tôi lo việc quốc gia.

- Cảm ơn lòng tin của ông đối với tôi. Để tạ ơn bề trên, theo tôi, ông có thể làm buổi đồng tế ở nhà thờ Phú Cam, và nhờ cha Hồng làm chủ lễ được rồi. Từ một người tù, tôi đứng ra làm chủ lễ sẽ e không tiện. Cũng cảm ơn sự thịnh tình của ông muốn giữ tôi ở Huế, nhưng xin ông cảm phiền, cho phép tôi được trở vào Sài Gòn phụ giúp đức cha Lê. Tôi không thể phụ tình đức cha mà ở lại ngoài này, thưa ông.

- Anh quả là người kín kẽ và giữ uy tín cho tôi. Tôi sẽ tổ chức buổi đồng tế là buổi lễ lớn nhất ở nhà thờ Phú Cam để tất cả giáo dân vùng này đều biết. Anh muốn trở lại Sài Gòn với đức cha, gia đình tôi sẽ không dám cản. Phải chi, gia đình tôi cũng có được những người cộng sự như anh. Mong sao, anh trở về nói với đức cha Lê, gia đình tôi cảm ơn đức cha Lê nhiều lắm. Nhờ anh bắc nhịp cầu hàn gắn giúp chúng tôi.

Lạy Chúa! Hai Long này chỉ mong có thể. Phải trở lại Sài Gòn để bắt liên lạc với Trung tâm. Anh

Hương đang ở tù chẳng biết đến bao giờ, mình cần phải về ngay mới được. Biết làm thế nào để cứu anh đây? Anh Hương! Con đường mới đã mở ra trước mắt, điều mà anh và Trung tâm mong tôi luôn sâu, leo cao sắp thực hiện được rồi đó anh à - Aó rách vá, vẫn còn dùng được tốt! Lời anh dặn tôi vẫn luôn ghi nhớ.

Sau cuộc đảo chính hụt, tình hình chính trị ở Sài Gòn rối như mớ bòng bong. Chính phủ của Diệm hoang mang bởi nhìn đâu cũng thấy kẻ thù dấu mặt. Với bọn cùng phe cánh thì Diệm sợ những nhóm hoạt động ngầm được Mỹ hay Pháp nuôi dưỡng và kích động. Với thế lực mạnh thì Diệm sợ hãi và đề phòng. Với nhân dân và phía Cộng quân thì chúng sợ từ em bé thiếu niên, khi lớn lên chúng cũng làm Cộng sản. Vậy là Diệm đề ra luật 10- 59(tháng 10- 1959), lê máy chém đi khắp miền Nam, diệt Cộng như diệt cỏ. Những gia đình chúng nghĩ là Cộng sản, chúng giết cha và giết cả những em bé còn như búp măng non, bởi nhỏ cỏ phải nhổ tận gốc. Trước tình hình đó, Trung ương Đảng ngoài Hà Nội kịp thời ra ngay nghị quyết 15, động viên toàn Đảng, toàn dân dấy lên phong trào đồng khởi khắp miền Nam. Lòng căm thù cộng với sự khích lệ kịp thời của Đảng, những đợt đấu tranh nổi lên như sóng trào thác lũ, chỉ mong cuốn phăng đi chế độ gia đình trị họ Ngô.

Giữa hai làn sóng nổi (phong trào Cách mạng) và chìm (cùng phe phái) tạo nên một sức mạnh vô hình muốn xoá sổ họ Ngô. Như người đang chơi với, Ngô muốn bám vào cái phao giáo dân có đội quân chống Cộng từ ngoài Bắc theo Chúa vào Nam, song bấy lâu

nay lại có mối bất hoà ngăn cách. Dịp may hiếm có! Phải tranh thủ ngay người tù Hai Long là ân nhân lớn đã cứu giúp cả một bộ máy chính quyền qua cơn nguy biến, nay hãy giúp gia tộc họ Ngô hoà giải với phái giáo dân của đức cha Lê.

Trong một ngày, Hai Long (Vũ Ngọc Nhạ) thấy ngập tràn hạnh phúc! Niềm hạnh phúc dâng tràn mà anh chỉ muốn được chia ngay cho vị chỉ huy Trần Quốc Hương một nửa, để hạnh phúc được nhân lên không chỉ gấp hai lần mà là gấp nhiều lần hơn thế. Trong nhà lao biệt giam anh Hương có biết không? Mong sao, hai chúng mình cũng có thân giao cách cảm, để niềm vui này cổ vũ được lòng anh, cho anh đỡ cô đơn giữa ngục tù tăm tối. Anh Hương biết không? Chỉ trong một ngày thôi mà hai con người ở hai thế lực đối lập đã từ Sài Gòn ra Huế gặp tôi đều chỉ vì một việc, mà việc này lại có lợi cho cả ba bên mới kỳ diệu làm sao! Tuy vẫn ở trong tù, nhưng chắc chắn chỉ có anh và tôi biết cái giá trị đích thực của những cuộc gặp này, bởi nhà kiến trúc sư Trần Quốc Hương và anh “kỹ sư cầu đường” Vũ Ngọc Nhạ đã có phương án từ trước rồi mà, phải không anh? Thế mới biết, con đường Cách mạng thật gian lao và mất quá nhiều quỹ thời gian. Phương án đúng nhưng phải đi đường vòng từ Sài Gòn ra Huế, ở trại toà khâm ném mật nằm gai, nhưng sắp có kết quả rồi, anh ạ. Anh Hương biết không? Ngô Đình Nhu đang nằm cạnh tôi đây trong cùng màn cùng chiếu, tại cư dinh của Ngô Đình Cẩn giữa xứ Huế mộng mơ, chắc ông ta không thể biết rằng tôi đang nghĩ về anh với niềm vui và lòng kính phục vị chỉ huy có tầm nhìn chiến lược cao. Chỉ một ngày hôm nay,

đức cha Lê từ Sài Gòn ra Huế. Cha khẩn thiết gọi tôi về Sài Gòn giúp việc cho cha. Tôi tiễn cha về cũng lúc Ngô Đình Nhu từ Sài Gòn ra tới, ông ta nghĩ là đây và ngủ chung giường để thuyết phục tôi về Sài Gòn ngay với trọng trách là người liên lạc giữa đức cha Lê và phủ Tổng thống bằng niềm tin tuyệt đối. Ông ta nói, sẽ đề nghị Tổng thống quan tâm đến đức cha Lê và đề nghị tôi vận động đức cha Lê cũng thăm hỏi Tổng thống ở mức độ không còn mâu thuẫn. Vị cố vấn đẹp trai, cao ngạo của một thế lực tàn bạo đã hạ cố thỉnh cầu một tên Cộng sản vừa ra khỏi nhà tù của chính cái bộ máy độc tài tàn ác ấy. Tôi đã mỉm cười và sung sướng trong lòng tưởng như muốn reo lên- Thắng lợi bước đầu rồi! Đường đi nước bước đã bắt đầu hé mở. Anh Hương ơi! Hãy yên lòng anh nhé. Nhất định sẽ có ngày chúng tôi sẽ kết hợp với nhau để đón anh ra. Cái chế độ độc tài của Diệm sắp đến ngày sụp đổ.

Hoá ra, không phải bất cứ lúc nào được các quan chức cấp cao muốn mình làm trợ lý cũng toại nguyện hoàn toàn. Hai đại diện của hai thế lực mạnh cùng thích còn có thể khéo kết hợp hài hoà ở thế cân bằng động. Ví như ba vị Táo Công ngày xưa ngày xưa, hai ông một bà còn dễ bề phân xử, nhường nhau. Hai Long giờ đây, đến ba thế lực mạnh (cả đức cha Lê, cả Diệm, Nhu và Cần) cùng thích mình làm phụ tá là bắt đầu ở thế giằng co gây khó xử cho anh.

Là người thân thiết với anh, lại có công làm cho anh em nhà Cần, Nhu chú ý đến người tù bị bắt nhầm nên xin lỗi, thả ra. Giờ năm lần bảy lượt nhấn anh về hợp sức giữa thời buổi rối ren này. Một con chiên

ngoan đạo hãy giúp cha chẵn đất chúng sinh là hợp đạo, và hợp với lòng người có đạo. Ngay cả Ngô Đình Nhu kết hợp với uy quyền của Tổng thống hối thúc nhiều lần, cần Hai Long về Sài Gòn gấp, vậy mà Cần vẫn ương ngạnh cậy quyền đang trực tiếp quản lý Hai Long. Cần ngang nhiên nói một câu rất có lý khiến hai ông anh chịu cứng:

- Tại sao khi Hai Long còn ở Sài Gòn, ngài Tổng thống và ông cố vấn không trực tiếp đãi cát tìm vàng, phát hiện nhân tài mà sử dụng ngay đi. Phải chờ đến khi Đội đặc nhiệm của tôi mời được ông từ Sài Gòn ra Huế, đã sàng lọc qua thử lửa rồi các anh lại định nâng tay trên là hồng có được đâu. Anh hùng nhất khoảnh! Tôi có công bắt được con cá lớn, hãy để tôi xử dụng người tài trước đã.

Vậy là, cả đức cha Lê, cả ông cố vấn của ngài Tổng thống đành phải nhún, chờ đợi đến ngày chú em chịu nhường người tài cho các anh.

Không ai biết rằng, chỉ có Hai Long là vô cùng sốt ruột. Anh muốn về ngay trong ấy với đảng mình bởi công việc đang chờ. Nhưng anh cũng đành phải kiên trì thuyết phục.

- Đảng nào cũng là phụng sự quốc gia, nhưng ở đâu có lợi hơn, phục vụ trực tiếp được nhiều hơn thì ta nên ưu tiên cho nơi đó. Cũng có lúc phải hy sinh cái tình thân! Biết làm sao!

- Thực tình, tôi muốn giữ anh ở lại vừa để làm trợ lý lâu dài, vừa để bù đắp phần nào cho sự thiệt thòi của anh trong những tháng ngày qua do sự nhầm lẫn của lũ đàn em. Rất mong được anh Hai thông cảm.

- Thôi nào! Xí xoá chuyện ấy đi. Vua chúa còn có khi nhầm nữa là. Có thể, đó cũng là cái duyên giúp chúng ta hạnh ngộ. Cảm ơn ông trời, cảm ơn Chúa đã tạo cơ hội cho chúng ta gặp nhau để có điều kiện cùng lo việc nước. Song anh cũng không nên giữ tôi ở mãi ngoài này kéo lại tham bát bỏ mâm, bởi vì vào Sài Gòn, tôi mới có thể giúp hai bên hoà giải với nhau để tạo thêm sức mạnh. Anh đã biết, khi cùng trong chính phủ còn định lật đổ nhau thì ta phải tìm thêm lực lượng mạnh ở bên ngoài để làm phen dầu chừ. Đừng vì tình thân của chúng ta mà để ngài Tổng thống và ông cố vấn- vị chủ tịch Đảng cần lao nhân vị phải trông đợi quá lâu. Không khéo lại tạo cơ hội cho đối phương chơi các ngài lần nữa thì hỏng hết.

- Chắc anh Hai cũng biết người ta từng nói: “Hiểu đêm hơn vì thức với đêm nhiều/ Hiểu mình hơn qua cảm giận thương yêu” đó sao? Giờ ta đã hiểu nhau nên không muốn rời nhau ra nữa.

- Tôi biết! Những ngày tháng trong tù, tôi đã có bao nhiêu đêm thức trắng. Vậy nên tôi càng quý biết chừng nào những ngày được sống tự do giữa không khí trong lành. Chính vì thế nên tôi càng thấy bổn phận của mình phải phụng sự quốc gia. Tôi trở về Sài Gòn cũng là để giúp ngài Tổng thống và ông cố vấn sớm hàn gắn mối bất hoà với Giáo phái của đức cha Lê Hữu Từ, tận dụng đội quân của Phát Diệm khét tiếng chống Cộng, cùng hợp sức để bảo vệ chính phủ của Ngô Tổng thống, trấn áp kịp thời những âm mưu đảo chính bất ngờ. Nếu anh cứ giữ tôi ở ngoài này, sẽ làm phật lòng ngài Tổng thống và ông cố vấn, mà nhờ chẳng may có điều gì đáng tiếc xảy ra...Người một

nhà, không nên để môi hở răng lạnh, và biết đâu chẳng thiệt thòi cho cả quốc gia. Ví như phe đảo chính họ thấy anh em không trên dưới một lòng, họ sẽ tạt sừng ngay. Thôi thì, ta hy sinh chút tình riêng vì nghĩa lớn đó anh.

- Hai Long tính vậy thì tôi còn biết nói sao! Đành phải đặt lợi ích quốc gia trên hết, để anh về Sài Gòn theo yêu cầu của cả ba ông. Thật diễm phúc cho đức cha Lê có được người phụ tá như anh. Song, vào trong ấy, anh cố kéo đức cha về gần Tổng thống trong mối giao hoà nhé.

- Yên tâm đi anh. Thêm bạn bớt thù mà. Tổng hợp lực bao giờ cũng tạo nên sức mạnh. Trở lại Sài Gòn, tôi sẽ cố gắng hết mình để bắc nhịp cầu nối thật tốt, nghĩa là sẽ “tẩy trần”, mọi mâu thuẫn cho vào quá khứ. Tuy nhiên, trước khi rời Huế, tôi cũng có một nguyện vọng, thưa ngài.

- Kìa! Hai Long lại khách sáo rồi! Có điều gì, Hai Long cứ nói đi, đừng ngại.

- Là một giáo dân, ở đâu cũng là dưới vòm trời của Chúa! Xin cho phép tôi được sang chào Tổng giám mục Ngô Đình Thục đang chân dất con chiên ở Huế để chúc mừng ngài vừa được toà Thánh Vatican phong chức. Đó là niềm tự hào của gia tộc họ Ngô.

- Tưởng gì. Đó là nguyện vọng chính đáng của con chiên. Tôi tin là việc viếng thăm của anh sẽ làm ấm lòng vị Tổng giám mục anh tôi. Điều đó càng thắt chặt mối giao hoà, thân thiết. Tôi sẽ báo cáo để anh tôi đón tiếp Hai Long.

- Vào đi! Xin mời khách vào đi. Chú em tôi đã nói với tôi về anh, rất mong anh tận tình giúp đỡ các em tôi trong việc hoà giải mối bất hoà với Giáo phái Phát Diệm của đức cha Lê Hữu Từ. Nếu chính phủ của em tôi được đội quân của Phát Diệm hỗ trợ sẽ tăng thêm sức mạnh.

- Thưa ngài Tổng giám mục, có thể nói đức cha Lê Hữu Từ có một "hệ thống ra đũa" tinh nhạy, phát hiện sớm và chính xác âm mưu đảo chính của những nhóm người tin cậy ngay trong chính phủ của Tổng thống mà ngài Tổng thống không ngờ tới để đề phòng.

- Được biết, vừa rồi anh đã giúp các em tôi tránh được một vụ không ngờ đó. Thật là hủ vía!

- Thưa ngài Tổng giám mục! Nếu cứ để những cuộc đảo chính liên tiếp xảy ra, quân của chính phủ chỉ lo đối nội để giữ ghế cho ngài Tổng thống thì còn đâu sức mạnh để lo đối ngoại, thưa ngài.

- Vậy nên, với danh nghĩa là anh của các em tôi, tôi nhờ anh khi về trong đó, anh hãy nối đường dây từ hệ thống "ra đũa" của đức cha Lê Hữu Từ đến các em tôi, để tránh những tai hoạ bất ngờ không đáng có. Được như vậy thì ở ngoài này chúng tôi mới yên tâm.

- Tôi xin sẵn sàng làm hết sức mình nếu được vinh hạnh trợ giúp ngài Tổng thống và ông cố vấn Ngô Đình Nhu. Song trước hết xin nhờ ngài Tổng giám mục trực tiếp giúp cho tôi có được giấy của ngài giới thiệu tôi với các ngài trong đó để làm tin, kẻo dù sao tôi cũng chỉ là một người tù mới được thả ra, e các ngài trong đó không tin.

- Thôi nào anh! Bỏ qua chuyện đó đi. Tôi sẵn sàng viết giấy trực tiếp giới thiệu anh với Ngô Tổng

thống và chú Ngô Đình Nhu cố vấn. Nói thật với anh, sau khi anh cả Ngô Đình Khôi và cháu trai tôi bị chết, tôi đã phải nhờ đức hồng y Penman ở Mỹ là bạn học cùng thời ở Vatican đưa chú Diệm lánh nạn sang Mỹ, rồi được Mỹ đào tạo đưa về làm Tổng thống. Âu cũng là phúc phận của gia đình tôi còn có đến ngày nay. Vậy nên các chú ấy coi tôi thật sự là quyền huynh thế phụ. Giờ chỉ cần anh hết lòng giúp đỡ các em tôi phụng sự quốc gia. Đó cũng chính là bổn phận của một con chiên kính Chúa yêu nước!

Được lời như cởi tấm lòng. Hai Long đứng dậy xiết chặt tay Đức giám mục với sự cảm ơn thành tâm. Anh ngồi đợi trong khi Ngô Đình Thục viết thư tay giới thiệu.

- Đây là hai bức thư giới thiệu với hai chú em tôi có cùng một nội dung sau - Một con chiên ngoan đạo, có trí tuệ và đáng tin cậy. Anh tin rằng các chú sẽ tiếp nhận sự cộng tác của Hai Long để phụng sự quốc gia. Viết như vậy anh thấy đã được chưa - Hai Long!

- Thưa ngài Tổng giám mục thông tuệ! Một bức thư giới thiệu ngắn gọn và súc tích. Cảm ơn ngài rất nhiều. Chúc ngài sức khoẻ và thăng tiến.

- Khách sáo mà làm chi. Tôi mong chúc tình thân giữa chúng ta ngày càng bền chặt. Mong sao anh sớm trở thành người tin cậy gần gũi các em tôi.

Về đến Sài Gòn như cá về với nước, Hai Long đến ngay Giáo phái Phát Diệm gặp đức cha Lê như rồng được gặp mây. Anh đưa đức cha xem thư của Tổng giám mục Ngô Đình Thục giới thiệu mình với anh em Diệm, Nhu. Đức cha hài lòng, tin tưởng nói:

- Hai Long này, hoá ra những ngày tháng ở tù của con cũng không uổng phí. Cha tin rằng từ nay con sẽ có điều kiện làm việc bù lại gấp nhiều lần cho những tháng ngày qua. Cùng với thư giới thiệu của Tổng giám mục Ngô Đình Thục, cha sẽ viết thư giới thiệu con là người phụ tá của cha với Ngô Đình Nhu, với lãnh sự Vatican ở Sài Gòn, và với cha tuyên úy Thiên Chúa giáo bên cạnh Đại sứ quán Mỹ. Nhất là con hãy giúp đức cha Hoàng Quỳnh trong việc liên kết với các nơi để tập hợp lực lượng của giáo dân. Ta phải làm cho chính phủ của Tổng thống biết rằng, lực lượng của ta đủ mạnh, có thể làm được những việc lớn khi cần.

- Như vậy, anh em họ Ngô không thể phớt lờ ta được, thưa cha!

- Con nói đúng. Họ đang cần có đội quân khá mạnh của ta. Và nhất định họ phải quan tâm đến giáo dân của ta đó con à.

- Thưa cha, nhờ những thông tin của cha cho biết, con đã kịp thời rỉ tai ông cố vấn miền Trung và họ rỉ tai nhau, anh em ngài Tổng thống đã điều binh khiển tướng kịp thời, bây giờ con đã có chút uy tín với anh em Ngô Tổng thống. Nhân dịp này con sẽ tác động để họ Ngô phải quan tâm đến các cha và giáo dân của chúng ta, không thể để những con chiên theo Chúa vào Nam lâm vào cảnh sa cơ lỡ vận.

- Cha cũng mong như thế. Sự bất hoà lâu nay rồi như bối bùng bong cần được tháo gỡ ngay, con à.

- Vâng, thưa cha! Vừa mới về, con đã được vợ con cho biết, những ngày con ở tù ngoài Huế, đức cha

Hoàng thỉnh thoảng có cho người thăm hỏi, cho quà và giục vợ con làm đơn khiếu nại cái sự bắt nhảm người của Đội đặc nhiệm miền Trung. Vậy là đức cha Hoàng vẫn quan tâm đến con ngay cả khi con đang ở trong lao tù tăm tối. Giờ trở về đây, với ưu thế mới của mình, con sẽ đáp đền sự quan tâm của đức cha. Xin phép cha, con sẽ đi gặp ông cố vấn và Ngô Tổng thống.

Như con chim bị tù hãm lâu ngày giờ mới được sổ lồng, Hai Long có trong tay cả tập giấy giới thiệu, đó chính là những tờ giấy thông hành tạo thuận lợi cho Hai Long đến được những nơi mình cần đến. Không còn phải mai danh ẩn tích dưới tà áo chùng thâm của đức cha Lê, mà giờ đây anh đã đàng hoàng là người phụ tá, cầm tập giấy giới thiệu đến đâu cũng được đón tiếp trọng thị, ân cần. Ông cố vấn Ngô Đình Nhu muốn Hai Long nắm tình hình hoạt động của các phe phái dựa vào Thiên chúa giáo để chống đối chính phủ, và - Hãy giúp tôi xem ý đồ của đức cha Lê.

- Ông cố vấn yên tâm. Được ra khỏi nhà tù, coi như tôi đã được minh oan. Tôi sẵn sàng giúp ông cố vấn cùng Ngô Tổng thống phụng sự quốc gia.

Rồi Hai Long ra Huế, trở về như chim én đưa thoi. Chẳng biết Hai Long đã nói gì với ngài cố vấn em trai Ngô Tổng thống, chỉ biết rằng không lâu sau đấy, Ngô Đình Cẩn đã gửi tiền tặng đức cha Hoàng mở trường học Đông Tâm ở Giáo xứ Bình An, đồng thời biếu đức cha Hoàng chiếc ô tô con làm phương tiện đi lại cho thuận tiện.

Cũng trong dịp này, chẳng biết Hai Long đã nói gì với ông cố vấn Ngô Đình Nhu mà phủ Tổng thống cũng gửi biếu đức cha Lê một chiếc ô tô Peugeot mới

coóng. Hai đức cha nhìn nhau, nhìn món quà được tặng của mình, và nhìn theo bóng Hai Long như con thoi đi đến các nơi, lòng tràn ngập niềm vui. Mớ bông bong trong mớ bắt hoà đã được tháo gỡ nhẹ nhàng. Gia tộc họ Ngô tôn trọng các đức cha làm tăng thêm uy tín của các cha. Có được con chiến ngoan đạo như Hai Long, thật chẳng phụ lòng tin của đức cha đặt nơi con kể từ ngày bấy con chiến vào Nam theo Chúa.

Trong ít ngày trở ra Huế, Hai Long báo cáo với ngài cố vấn Ngô Đình Cẩn về việc giảng hoà ngầm giữa chính phủ với giáo phái Phát Diệm đã thành công. Trước niềm vui của Cẩn, Hai Long như tiện thể, vui miệng mà bảo Cẩn cho mình được vắng qua khu toà khâm để thăm lại cảnh cũ, coi đó như là kỷ niệm của một thời. Cảm ơn Đấng tối cao đã tạo cơ bắt nhâm, khiến cho Hai Long và Cẩn có dịp mà tao ngộ. Bỗng dưng đã biến kẻ thù thành bạn vì lợi ích quốc gia. Đang vui, Cẩn mở lòng dễ dãi, cho Hai Long tự do đi thăm cảnh cũ, người xưa. Nhờ vậy mà Hai Long đã liên lạc được với anh Hương, xin ý kiến cho chặng đường đi tới. Bởi do hoạt động đơn tuyến, anh còn ở trong tù, tôi liên lạc với ai đây?

Hai Long đi qua cửa phòng biệt giam tối, nơi có người chỉ huy của anh trong đó, lạnh lùng. Anh nói bằng quơ như là trong hoài niệm - Con chiến về với cha, mãi việc nên giờ mới trở lại chốn lao tù, để nhớ! Ai đã nói bằng quơ đáp lại lời Long - Chim nhận hãy nhớ về nơi cũ! Lời nhắn bay trong gió. Một lời nói bằng quơ! Hai Long bằng khuâng nghĩ - Từ phương Bắc khi mùa đông giá rét, chim nhận đi chú xuống phương Nam ấm áp. Anh em mình từ miền Bắc vào

đây, đâu mới là anh đang còn ở trong tù, giờ anh nhắc tôi nhớ về nơi cũ. Đúng rồi! Tôi cần phải viết thư về ngoài Bắc, xin chỉ thị từ Trung tâm để liên lạc với ai ở trong này? Anh Hương ơi! Tôi nhớ! Vậy là tới đây, từ đường cũ, áo rách đã vá lành như mới! Không - Áo rách khéo vá hơn áo lành vụng may! Các cụ ta nói thế. Anh Hương ơi! Tấm áo rách của tôi được vá bằng mụn gấm, thêu cánh hoa che lấp đường khâu. Cánh hoa được nhiều người chú ý, như giờ đây cả gia tộc họ Ngô chú ý đến tôi. Con đường mới đã mở ra, bao thuận lợi, khó khăn đang chờ tôi phía trước. Chỉ cần liên lạc được với Trung tâm để tôi có thể báo cáo thường xuyên. Anh Hương thật đúng là “Thân thể ở trong lao/Tinh thần ở ngoài lao” như Bác Hồ đã nói. Anh thật xứng đáng với tên Bác Hồ đã đặt cho: “Tổ quốc với Quê hương là một”. Tuy ở trong này nhưng vẫn nhớ quê hương, vẫn hướng về đất Bắc, nơi có Trung tâm chỉ đạo chúng ta.

- Chương 19 -

Từ ngày Hai Long bị bắt đưa đi xứ Huế, có một người chuyên đạp xích lô thường xuyên giúp đỡ người thiếu phụ lâm lũ nuôi con, vắng bóng người chồng làm trụ cột trong nhà. Còn nhớ, lần đầu tiên là trên đường đi chợ, chị tha thủi đi mà đầu óc để đầu đầu, tay xách giỏ trống không mà chẳng biết mua thứ gì cần thiết. Chiếc xích lô trà tới, người đạp xe đơn đả, nhiệt tình mời chị Hai lên xe, rồi trò chuyện kéo chị trở về hiện tại. Chị bối rối nói quanh qua quít:

- Tự nhiên nhà tôi đi biệt tích, có lẽ là đi lính nhưng anh không nói, sợ vợ con lo lắng nên anh đã lảng lảng đi à. Thời buổi này, có mấy người thoát khỏi lính đâu. Thôi thì, đất khách quê người, gắng chịu vậy thôi. Tất cả trông chờ vào ý Chúa!

- Chị yên tâm đi. Tôi đạp xe dài dài, thỉnh thoảng tôi sẽ qua giúp chị và lũ trẻ. Nhà tôi cũng buôn thúng bán bưng ở chợ ấy mà.

Nhìn người chân chất, hỏi chuyện không có vẻ tò mò, từ đấy về sau, sự giúp đỡ của anh cứ tự nhiên như lẽ thường vẫn thế. Khi yếm gạo, lúc mớ rau, con cá. Tôi về dưới quê cô bác vừa cho, đưa chị và các cháu ăn cùng cho đỡ. Vậy thôi.

Tổ chức biết rằng anh ấy đã bị bắt, nhưng không rõ anh hoạt động ở mảng nào nên không thể cho người lên lạc được. Có những công việc chỉ ai làm nấy biết, ngay cả vợ con cũng không thể biết việc chồng làm. Thôi thì, cứ giúp đỡ cho phải đạo với tình đồng chí. Đợi đến ngày về sẽ bắt mối, tính sau.

Khi Hai Long trở về, vợ anh mừng mừng tủi tủi. Mãi lâu sau mới dám mời người đạp xích lô vào nhà để “anh ấy cảm ơn”. Đón chén nước từ tay chủ nhà, người đạp xích lô rút điều thuốc cất kỹ từ túi áo trong ra mời lại như để đáp từ với cái nhìn hàm ý.

- Xin lỗi, từ ngày trốn lính, tôi bỏ thuốc. Vừa nói, Hai Long vừa nhận điều thuốc, bỏ vào túi áo trong. Hai người đã hiểu ý nhau.

Từ đấy, người đạp xích lô không đến nữa. Điều thuốc đã cho Hai Long địa chỉ liên lạc mới. Anh sung sướng muốn reo lên cho thoả nỗi mong chờ, rồi thở một hơi dài nhẹ nhõm, như vừa trút được một hòn đá vô hình nặng cả ngàn cân. Thế là từ nay anh lại được bắt nhịp vào mạng mới với mật danh A22, nằm trong Cụm tình báo chiến lược A22, hoạt động ngay trong bộ máy đầu não của chính quyền Sài Gòn.

Giôn Sơn đến Sài Gòn. Ngô Đình Nhu cho mời Hai Long ra sân bay Tân Sơn Nhất tham gia lễ đón.

Trong phủ Tổng thống, vợ chồng Ngô Đình Nhu trực tiếp chủ trì cuộc đón tiếp, rồi cùng Giôn Sơn đàm đạo với chính phủ Sài Gòn. Ngô Đình Nhu đã chụp ảnh cuộc đón tiếp và làm việc với Giôn Sơn, đưa cho Hai Long cùng với các văn bản để Hai Long nghiên cứu và tham gia ý kiến. Nhu không quên nhắc Hai Long báo đức cha Lê, để đức cha thấy Mỹ vẫn quan tâm giúp đỡ cả về chiến lược và tài chính.

Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam ra đời. Hoạt động du kích phát triển ở khắp nơi. Mỹ muốn đưa quân vào Nam Việt để can thiệp chiến tranh nhưng họ Ngô phản đối, bởi nếu Mỹ vào nó sẽ tấy

chạy mình, đưa người khác lên thay cho dễ khiến. Khôn lọc lõi. Diệm, Nhu tìm kế hoãn binh, đồng thời trình lên một phương án gom dân, tách dân ra khỏi làng quê để du kích không còn chỗ dựa. Cần phải mời các chuyên gia Do Thái, chuyên gia Anh quốc và chuyên gia của Tưởng Giới Thạch cận kề có kinh nghiệm chống chiến tranh du kích. Chỉ xin Mỹ viện trợ tài chính để xây dựng các ấp chiến lược, khu trù mật tập trung. Gom dân đưa vào đây, không phải lo sản xuất. Cơm ăn nước uống hàng ngày đã có người lo. Tiêu tiền Mỹ nhất định không sợ đói. Bọn tay chân của Diệm nói với dân như thế.

Hai Long rĩ tai với Ngô Đình Nhu:

- Anh nên tranh thủ ý kiến của đức cha Hoàng, bởi cha Hoàng Quỳnh có kinh nghiệm xây dựng lực lượng Bùi Chu, Phát Diệm chống Cộng. Nếu được cha đồng ý, ta hãy mời cố vấn Mỹ và chuyên gia các nước đến xứ đạo của cha cùng bàn bạc luôn sẽ tiện hơn.

- Vậy Hai Long là cố vấn cho tôi đi. Anh đã có công bắc nhịp cầu hoà giải, giờ anh hãy xây cầu cho vững chắc, được không?

- Nếu được ngài cố vấn đồng ý, tôi xin sẵn sàng ngay. Vậy từ nay tôi sẽ là “cố vấn” của chính ngài cố vấn!

Cả hai cười thoải mái.

Ngô Đình Nhu tin cậy nói với Hai Long:

- Có gì đâu. Hai cái đầu ắt hơn một cái đầu. Các cụ ta đã dạy- Ba anh thợ cày bằng một Gia Cát Lượng! Từ nay anh hãy sát cánh bên tôi, giúp Tổng thống cùng lo việc nước.

- Từ trước tôi mới chỉ lo giúp cha, kính Chúa, giờ được cùng anh lo phụng sự quốc gia, đó là một niềm vinh hạnh lớn. Hãy yên tâm đi, anh Nhu!

Nhu nói trong sự coi mở chân tình:

- Rất mong chúng ta sẽ kết hợp với nhau thật tốt.

Hai Long cũng chỉ mong có thế. Chặng đường tới đây sẽ hanh thông!

Giáo khu Bình An dập dìu quan khách trong và ngoài nước, cùng nhau lên phương án tối ưu chống Cộng thật nhanh. Mỹ đồng ý cấp 590 triệu đô la, cùng vũ khí và nhiều quân lính. Ngô Đình Nhu tuyên bố hùng hồn- Ấp chiến lược sẽ là quốc sách! Chỉ trong 18 tháng sẽ xây dựng xong hệ thống ấp chiến lược để bình định toàn dân.

Như một trợ lý đắc lực đây mãi cán, Hai Long thảo ngay chương trình lập ấp chiến lược thật nhanh. Anh kịp trình cố vấn Ngô Đình Nhu trước khi cố vấn Mỹ đem về nước Mỹ. Và anh cũng kịp báo cáo ngay việc này với Trung tâm cùng với kế hoạch Stalây-Taylo của Mỹ.

Cùng lúc, các phe cánh đối lập dựa vào thế lực Pháp và Mỹ, ra sức chống chế độ độc tài gia đình trị của họ Ngô, nhất là vợ chồng Ngô Đình Nhu lộng quyền quá mức. Cặp trai tài gái sắc như cái gai trước mắt mà đối phương chỉ muốn nhổ ngay đi. Vậy nhưng, họ đang say việc mới nên không hề để ý. Các phe phái thường tranh thủ đức cha Lê với đức cha Hoàng nên chính các đức cha lại là “chiếc ra đa” nhạy nhất, thu,

phát sóng kịp thời và rất thân thiện truyền đến Hai Long là phụ tá của đức cha Lê.

Ở giữa nên chẳng mất phần chẵn! Biết được điều đó, Hai Long lại rí tai ông cố vấn Ngô Đình Nhu để gia tộc họ Ngô biết trước âm mưu chống đối mà tìm đường lánh nạn. Quả nhiên, ngày 27-2-1962, mới hơn bảy giờ sáng, hai chiếc máy bay Skyraider của không lực Cộng hoà do hai trung úy Nguyễn Văn Cử và Phạm Phú Quốc lái đã bay lượn trên vùng trời Sài Gòn rồi trút bom xuống dinh Độc Lập, như chim sẻ đậu trên mái ngói xả chất thải vô tư. Lạy Chúa cứu thế! Lúc đó cả gia tộc họ Ngô gần đủ, chỉ thiếu mỗi Ngô Đình Cẩn còn ở Huế chưa vào. Tổng giám mục Ngô Đình Thục vừa từ Huế vào hôm qua. Tổng thống Diệm cùng cặp đôi tài sắc Ngô Đình Nhu với Lệ Xuân không rời nhau nửa bước. May sao, lúc ấy cả gia đình đang dùng bữa sáng ở phòng ăn. Bát đĩa bồng va vào nhau loảng xoảng trong tiếng nổ vang rền như tiếng sấm.

Ngày 28-2-1962 là một ngày đáng nhớ. Ngô Đình Nhu cho mời Hai Long đến cư dinh để cảm ơn. Hai Long không thể ngờ lại có ngày cả gia tộc họ Ngô trân trọng mình đến thế, ở trong tù anh Hương có biết không? Ngô Đình Cẩn từ ngoài Huế cũng được thông báo để nhận anh em mới. Trong bữa tiệc thịnh soạn tạ ơn trời đất, tạ ơn Chúa vừa che chở qua cơn nguy hiểm, và cũng là cái ơn đối với Hai Long đã hai lần báo trước cứu nguy cho gia tộc họ Ngô. Ngô Đình Nhu thay mặt các anh, trình trọng nói những lời tâm huyết nhất:

- Thay mặt cho cả gia tộc chúng tôi, xin có lời cảm ơn Vũ Đình Long nhiều lắm. Nhân đây tôi xin đề nghị tất cả chúng ta tiếp nhận Vũ Đình Long là một thành viên chính thức trong gia đình. Anh em ta trở thành ngũ Long. Tổng giám mục Ngô Đình Thục là Hồng Long. Anh Diệm là Bạch Long. Tôi là Thanh Long. Chú Cẩn là Hắc Long và Vũ Đình Long là Hoàng Long, là con “Rồng Vàng” đem đến cho gia đình ta đại phúc. Từ nay, Hoàng Long vào hẳn trong dinh làm cố vấn cho tôi. Hàng ngày hãy giúp tôi đọc báo cáo, tài liệu từ các nơi gửi về, rồi phân tích, tổng hợp tình hình trong cả nước.

Trần Lệ Xuân tiếp lời chồng bằng một câu thông thái:

- Như vậy Ngũ Long sẽ là “Bộ chính trị” của quốc gia rồi!

- Thật là vinh hạnh quá! Cảm ơn anh Nhu, cảm ơn các anh đã ưu ái tiếp nhận tôi, Vũ Đình Long với tên mới- Hoàng Long trong trọn bộ ngũ Long, được vào hẳn trong này làm việc. Tuy nhiên, tôi vẫn phải dành thời gian để làm tròn bổn phận là phụ tá của đức cha Lê, chứ không thể có mới rồi nói cũ. Tôi sẽ phải làm việc bằng hai để hài hoà trong mối quan hệ giữa hai bên, và cũng là để tận dụng việc thu thập thông tin ngoài văn bản vô cùng cần thiết.

- Hoan nghênh Hoàng Long! Một con người trọn nghĩa vẹn tình. Có được anh bên cạnh, tôi như được bổ xung thêm một con tim, khối óc. Sự gắn kết giữa chính phủ với Giáo phái của các đức cha sẽ tạo thêm sức mạnh. Cảm ơn Chúa đã cho chúng ta một Hoàng Long!

Từ đây Vũ Ngọc Nhạ- Hai Long chính thức đặt chân vào được chốn “hang hùm” với một tên gọi mới - Hoàng Long cùng tất cả tấm lòng trân trọng của anh em Ngô Đình thống. Chỉ là cái đích đầu tiên cần phải đến mà anh đã đi suốt tám năm qua những chặng đường vòng, có những lúc vô cùng nguy hiểm. Rồi đây, “con Rồng Vàng” thoả sức vẫy vùng trong biển lớn. Được tự do khai thác, chọn lọc thông tin trong cả xấp tài liệu, văn bản, báo cáo từ các nơi gửi đến hàng ngày. Tất cả những kế hoạch của Mỹ, của chính phủ họ Ngô đều chứa đựng tại đây. Thật đúng là thoả lòng mong ước, chẳng khác nào rồng được ở trong mây, giống như ngày nào anh Hương đã nói với mình khi bảo mình hãy lấy tên Long. Giờ đây, chắc chắn cả Trung tâm, cả anh Hương sẽ hài lòng với cái đích đầu tiên mình vừa đến. Đi hết một chặng đường ban đầu giờ ngấm lại, hoá ra kế hoạch đề ra sát, đúng, cứ kiên trì chắc chắn sẽ thành công. Con chiên trong lòng Chúa, gắn với đức cha tốt đạo đẹp đời. Thật đúng là kính Chúa yêu nước! Nếu phản quốc hại dân, nhất định sẽ bị trừng phạt nặng. Kể từ đây, Vũ Ngọc Nhạ- Hai Long tức Hoàng Long chính thức trở thành “Ông cố vấn” cho Ngô Đình Nhu.

Ngày vui ngắn chẳng tày gang!

Nào ai biết trong thuận lợi, khó khăn đã bắt đầu rình rập. Qua hai lần chết hụt, họ Ngô ra sức trấn áp những phe phái chống đối, gạt bỏ những người nghi vấn ra khỏi bộ máy của chính phủ, đưa những người thân cận thay thế, và như vậy càng tăng thêm áp lực cho các phe chống đối. Những đợt sóng ngầm đang tích tụ. Cùng lúc, chiến tranh du kích phát triển ở khắp

nơi. Nhiều ấp chiến lược bị phá rã. Nhân dân trở lại xóm làng. Mỹ lo lắng thấy tình hình bất ổn. Tiền đổ vào chẳng thấm tháp so với những gì bị phá hàng ngày. Cái kiểu gia đình trị càng làm tăng thêm sự chống đối của cả từ hai phía. Muốn ổn định tình hình, chỉ có cách đưa quân lính Mỹ vào, nhưng Diệm không đồng ý. Vậy thì, nhất định Diệm bị loại bỏ mà thôi. Đại sứ Mỹ Nautin là người gán bó, bảo vệ Diệm đã bị Mỹ gọi về, đưa Cabotlot sang thay từ tháng 8- 1963.

Ngày 1-11-1963, Bộ Tổng tham mưu họp các sĩ quan cao cấp, tuyên bố quyết định cuộc đảo chính lật đổ Ngô Đình Diệm. Đại tá tình báo Mỹ Luxico có mặt dự cuộc họp này. Đại tá Lê Quang Tung- người trung thành của Diệm phản đối. Tung đã bị bắt ngay. Quân đảo chính chiếm đài phát thanh, nã súng vào dinh Gia Long, nơi anh em Diệm đang ở đấy. Ngô gọi quân ứng cứu nhưng không có hồi âm. Tuyệt vọng! Rã rời! Trời xảm tối, anh em Diệm từ hầm trú ẩn trong dinh trốn ra, theo xe chở hàng đến lánh nạn ở nhà Mã Tuyên- một tư sản người Hoa ở Chợ Lớn. Sáng hôm sau Diệm, Nhu cùng đi lễ nhà thờ có đức cha Tam, bị quân đảo chính bắt đưa lên xe M113 chở về Sài Gòn. Trên đường đi, cả hai anh em Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu bị bắn chết, riêng Ngô Đình Nhu còn bị nhiều nhát dao đâm, kết thúc một đời kẻ hại dân, hại nước. Núp dưới bóng Chúa mà không yêu nước ắt sẽ bị báo ứng.

Trước khi đảo chính, đức cha Lê đã được Mỹ triệu về Ý họp, thực ra là để bảo toàn tính mạng cho ngài.

Hai Long bâng khuâng nghĩ - mình đang ở trên đỉnh cao thuận lợi, bên cạnh vị trí cao nhất của chính phủ họ Ngô, giờ bỗng dung tay trắng. Chống chến! Chông chên! Anh chưa kịp hoà vào với phong trào Cách mạng đang cuộn sóng nổi dậy ở khắp nơi. Một loạt các nhà tù được nhân dân đấu tranh đòi mở cửa thả những cán bộ Việt cộng, Việt minh, trong đó có Trần Quốc Hương ở toà Khâm sứ Huế.

Trở về chiến khu, người gây yếu nhưng tinh thần phấn khích, Trần Quốc Hương hỏi ngay đến các mạng lưới mà anh phụ trách. Anh đặc biệt hài lòng với sự thành công của Hai Long đã thực hiện đúng đường đi nước bước. Song chắc chắn lúc này Hai Long đang hụt hẫng. Đang đứng ở đỉnh cao của thành công mà bỗng nhiên "lở đất". Những kẻ đồng hành bị thác lũ cuốn đi. Cần phải ổn định tinh thần cho Hai Long để anh ấy bắt nhịp vào chặng đường đi tới.

Một hôm, người đưa tin nói với Hai Long: "Mười Hương gọi! Hai Long ra ngay!" Chúa ơi! Mười Hương đã trở về! Trần Quốc Hương đã về! Người chỉ huy của tôi đã được về! Vậy thì, không có lý do gì để ta nuối tiếc cái vị trí cố vấn cho gia tộc họ Ngô tàn bạo. Hai Long lấy lại tinh thần phấn chấn. Cảm ơn Chúa! Cảm ơn cuộc đảo chính này đã góp phần vào thành công của cuộc đấu tranh Cách mạng, để những chiến sĩ Cách mạng bị tù đầy được trở về với phong

trào Cách mạng. Mười Hương về, sẽ lại mở ra con đường mới. Hoàng Long này sẽ thấy tự tin hơn.

Thủ Dầu Một- Căn cứ địa dưới vòm trời rợp mát bóng cây xanh. Lá phổi của rừng đã nhanh chóng lọc bớt mùi xú uế trong phòng biệt giam tăm tối bao năm nhĩm vào hai lá phổi đã gần khô kiệt của người tù yếu ớt. Được hít thở không khí trong lành, Trần Quốc Hương hồi phục nhanh hơn. Anh mong đợi người cộng sự của mình biết mấy.

- Anh Hương! Anh như thế này ư? Trời ơi! Chế độ nhà tù hà khắc của họ Ngô đã biến vị chỉ huy mạnh mẽ của tôi thành một người ốm yếu! Cảm ơn đảo chính! Cảm ơn những ai đã góp phần đấu tranh mở cửa nhà tù. Anh Hương! Vũ Ngọc Nhạ, Hai Long tôi đã đến! Báo cáo anh!

Mãi suy nghĩ nên Mười Hương không biết Hai Long đã đến. Nhìn dáng anh gầy yếu, mảnh mai, Long ùa đến như một cơn gió, nhưng phải rất nhẹ nhàng, bởi nếu gió mạnh hơn như gió biển Thái Bình của quê mình nhờ gió cuốn anh Hương đi mất. Long nói dồn trong kìm nén, xót xa! Ở anh, chỉ có nghị lực và trí tuệ mới có thể vượt lên, đứng vững suốt những tháng năm dài trong nhà tù tăm tối. Còn mình lâu nay, giống như một vua con chỉ đứng sau Tổng thống, kê cận với bậc vương giả thứ hai trong cái chính quyền đối lập đáng nguyên rủa.

- Thế nào? Ngài cố vấn! Bình tĩnh đi. Vậy là chúng ta đã trở về vạch xuất phát ban đầu. Hãy chuẩn bị cho chuyến "leo núi" mới. Nhưng lần này anh đã có

cơ sở vững chắc rồi. Đó là khối Thiên Chúa giáo và Giáo xứ khá mạnh, cùng với đức cha Hoàng có nhiều uy thế. Đức cha Lê đi vắng rồi sẽ trở về. Anh cứ đứng vững trong khối Thiên chúa này mà đi tới. Mỗi người có một thế mạnh của mình. Anh chưa mất trắng đâu Đùng tiếc.

- Anh Hương! Cứ như là anh đọc được những suy nghĩ của tôi. Cảm ơn anh đã nhắc nhở, kéo tôi về thực tại. Tôi đã hiểu ra rồi. Nhân dân địa phương ở rải rác thì Việt cộng và du kích nắm. Bên chính phủ nhất định phải dựa vào khối Thiên Chúa giáo ở tập trung và có tư tưởng chống Cộng mạnh hơn. Đức cha Lê đi vắng, hiện giờ chỉ có tôi bên cạnh đức cha Hoàng.

- Cũng giống như hai vị thủ lĩnh đứng đầu Giáo xứ. Quá thuận lợi còn gì. Cứ đường cũ mà đi. Vững bước.

Cả hai cười thoải mái. Đã lâu lắm rồi, hôm nay họ mới được nói chuyện thoải mái với nhau mà không phải cảnh giác lo tai vách mạch rừng, bởi rừng ở đây là căn cứ của chiến khu. Như cá về với nước, con “rồng vàng” được về với “mây xanh”. Anh ghi nhớ nằm lòng một câu định hướng: “Cứ đường cũ mà đi”, đó là chiến lược của nhà chỉ huy Trần Quốc Hương đã đặt ra từ thuở ban đầu ngay trên đất Thái Bình trước khi xuất phát. Dầu đi hết cuộc đời cũng “rẽ sóng mà đi”.

Sau khi Diệm bị lật đổ, chính quyền Sài Gòn rối như canh hẹ. Dương Văn Minh lên làm Tổng thống, nhưng Mỹ không dùng vì ông Minh do Pháp đào tạo theo lối trung lập. Chính quyền mới không ổn định. Những người đứng đầu trong chính phủ luôn lật đổ lẫn nhau. Các phe phái mâu thuẫn. Các cuộc đảo chính, phản đảo chính diễn ra như cơm bữa. Dương Văn Minh đổ. Nguyễn Khánh lên thay lại cũng kèn. Cái cụm từ “chính phủ, Tổng thống” cứ như có ma ám. Cái ghế nóng ai ngồi vào cũng bỏng rẫy lên. Ghế đổ kèn. Tổng thống rơi nhoanh nhoách. Tất cả quay cuồng như trước phong ba. Chóng mặt.

Cần phải có một khoảng lặng để lấy lại thăng bằng. Vậy là tất cả cái bộ máy chóp bu lại dựa vào Mỹ cho vững về phần xác, và đến xứ đạo Bình An để tìm sự yên lành về phần hồn. Nơi ấy có đức cha Hoàng là thống lĩnh, và Vũ Đình Long là trợ lý đắc lực của cha. Chán cảnh nội tình lộn xộn không ổn định, người Mỹ quen áp dụng chiến thuật nhanh và mạnh nên quyết định giao quyền cho các tướng lĩnh quân sự trẻ. Vậy là Nguyễn Văn Thiệu đang giữ chức Chủ tịch uỷ ban lãnh đạo quốc gia được giao làm Tổng thống. Nguyễn Cao Kỳ đang là chủ nhiệm uỷ ban hành pháp được giao làm Thủ tướng. Lúng túng trước sự rối ren của vũ đài chính trị, hai thủ lĩnh mới cũng lại tìm đến khối công giáo của đức cha Hoàng như tìm đến sự bình an trước khi vào việc mới. Đức cha Hoàng quen chân đất con chiên, một mình cha không thể kham nổi việc quốc gia đại sự. Cha đã giới thiệu thầy Long là người

của khối Thiên Chúa giáo đỡ đầu cho cả hai, bởi thấy Long đã có nhiều kinh nghiệm làm việc trong chính phủ.

Bị sa lầy trong chiến tranh đặc biệt, Mỹ càng lún sâu hơn trong bãi chiến trường này. Núp dưới danh nghĩa làm cố vấn, khi Diệm còn sống, con số 16.300 cố vấn đã không giữ nổi chiếc ghế Tổng thống của Diệm, bây giờ phải tăng lên. Cuối năm 1964, đầu năm 1965, Mỹ đã tăng lên 23.300 cố vấn, tương đương đè bẹp cả miền Nam. Vậy mà sự chiến thắng vẫn còn lẩn trốn. Lầu Năm góc đau đầu tìm giải pháp, và cuối cùng nước Mỹ đã bịa ra sự kiện Vịnh Bắc bộ gây rùm beng dư luận, lấy cớ để đổ quân ồ ạt vào Việt Nam. Chúng thả bom, mìn bao vây cảng biển lớn ở miền Bắc để ngăn chặn hàng của các nước Xã hội Chủ nghĩa chi viện cho Việt Nam. Phải làm ráo riết mới mong giành chiến thắng. Tháng 7-1965, Mỹ đưa 81.400 quân chính qui tinh nhuệ sang Việt Nam. Sáu tháng sau tăng lên 184.000 quân. Đến tháng 12-1967 lên tới 485.500 quân Mỹ chính qui, cộng với hơn nửa triệu quân nguy Sài Gòn, đưa tổng số quân đội hiếu chiến lên hơn một triệu. Chiến thắng vẫn biệt tăm. Chỉ có đường hầm không lối thoát. Quái lạ! Ở cái mảnh đất chỉ bằng “một bàn tay”, quá nửa là đồng đất khô cằn, cát trắng, rừng âm u xơ xác đói nghèo. Nửa còn lại là muối mòng với mặn mòi sóng nước. Cộng quân gây nhách, còm nhom, “bảy thằng Việt cộng không níu gãy một tàu đu đủ”! Cái tin này chẳng biết có đúng không? Nhưng rõ ràng là Việt cộng và du kích vẫn thắng được

đội quân hùng mạnh của cả hai quốc gia hợp lại! Chẳng lẽ họ có phép “Thần”? Những câu hỏi không có lời giải đáp làm đau đầu bao tướng tài của Mỹ.

Nhiều nước quan tâm đến cuộc chiến tranh ở Việt Nam do Mỹ chỉ huy.

Tổng thống Pháp sang Phnômpenh tuyên bố muốn giải quyết bằng con đường trung lập. Vatican cử hồng y giáo chủ Pinhơđôli sang truyền đạt cho giáo hội Việt Nam muốn giải quyết bằng hoà bình. Trong khi hồng y SPenman từ Mỹ sang lại hướng cho Giáo hội Việt Nam theo đường lối chiến tranh của Mỹ. Các hồng y đều gặp cha Hoàng và Vũ Đình Long. Qua Penman, Hai Long biết ý đồ của Mỹ muốn bầu cử để “hợp với lòng dân”, muốn người đứng đầu quốc gia phải là người của Thiên Chúa giáo. Cụ thể chính là Thiệu và Kỳ. Qua các cuộc gặp gỡ với Mỹ và các hồng y, uy tín của đức cha Hoàng và Vũ Đình Long càng nổi bật. Đặc biệt qua cha Ôcôno là đặc phái viên của hồng y Spenman ở bên cạnh sứ quán Mỹ thường lui tới Bình An, Vũ Đình Long biết trước ý đồ nhiều chiến dịch quân sự của Mỹ và những nhân vật Việt Nam do Mỹ sử dụng. Vũ Đình Long đã chuyển những tin đó về Trung tâm rất kịp thời. Nhiều phái đoàn đến gặp, nhiều cuộc tiếp xúc và nhiều nguồn tin quan trọng, một mình Hai Long khó mà kham nổi. Anh đề nghị Trung tâm cho mình tự tuyển thêm người mới để bổ xung thêm vào mạng mới của mình. Đó là Vũ Xuân Hoè đã từng bị tù ở toà khám sứ Huế, một tín đồ Thiên Chúa giáo, được một cán bộ tình báo khu V kết nạp Đảng trong tù. Trước khi người cán bộ tình báo khu V bị giết, anh

đã dặn lại Hai Long hãy quan tâm và phát triển Vũ Xuân Hoè. Đó là người tin cậy được.

Lúc này Vũ Xuân Hoè đang làm chủ nhiệm tập san Vùng Đông, thuộc Tổng đoàn công kỹ nghệ Sài Gòn. Được Trung tâm đồng ý, Long như được chấp thêm cánh, thêm tay giữa bộn bề công việc. Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu yêu cầu đức cha Hoàng, cần người của khối Thiên Chúa giáo giúp đỡ. Vũ Đình Long đề nghị với đức cha đề cử Vũ Xuân Hoè làm uỷ viên công cán phòng Tổng thư ký phủ Tổng thống, nhưng vẫn nắm phụ trách tờ báo và công việc bên Tổng đoàn công kỹ nghệ.

Mỹ muốn thành lập ở Việt Nam một chính phủ qua bầu cử như kiểu dân chủ phương Tây. Giữa tháng 6-1967, chính quyền công bố luật bầu cử Tổng thống và Thượng viện. Không khí chính trị ở Sài Gòn càng trở nên sôi động khi hơn mười liên danh đua nhau tranh cử.

Cụm trưởng tình báo A22 họp các cán bộ cốt cán, yêu cầu lần này ta có người ra tranh cử công khai, tham chính. Xét thấy ta chưa thể có người, cho nên Lê Hữu Thuý (bí danh là Nhị Hà, Hai Thắng) và Vũ Ngọc Nhạ chọn ông Bernard Huỳnh Văn Trọng, người gốc đạo Thiên chúa nhưng không theo hướng trở thành thầy tu. Tốt nghiệp Đại học luật, ông ra làm toà án, được bổ nhiệm làm Bộ trưởng Bộ nội vụ thời Bảo Đại. Khi Ngô Đình Diệm làm Tổng thống, Huỳnh Văn Trọng (đạo Hoà Hảo) là Bộ Trưởng Bộ nội vụ, Nhiệm mời Huỳnh Văn Trọng làm Chánh văn phòng cho mình. Lê Hữu Thuý biết Trọng từ ngày ở Hà Nội. Gặp lại ở Sài Gòn, Huỳnh Văn Trọng kết nghĩa anh em với

Thuý, giới thiệu Thuý làm công cán uỷ viên cho Bộ Trưởng Bộ nội vụ và giúp Trần Văn Soái (Năm Lửa) chống Diệm. Sau này, khi Soái mở chiến dịch lấy tên "Sa mạc lửa", Lê Hữu Thuý (Lê Nguyên Vũ) đương nhiên là điệp viên giữa "chảo lửa" kinh hoàng. Giáo phái Hoà Hảo bị Diệm đàn áp, Trọng phải trốn trong nhà thờ. Được Đại sứ quán Mỹ mời dạy tiếng Việt, tiếng Pháp và trở thành người thân cận với sứ quán Mỹ và CIA. Ông Huỳnh Văn Trọng đã qua thử thách, là người yêu nước, có tinh thần dân tộc và tin cậy được. Đề xuất của Lê Hữu Thuý được cụm tình báo chiến lược A22 chấp thuận.

Trong cuộc vận động bầu cử, dư luận cho rằng Mỹ ưu ái tương trợ nên Nguyễn Cao Kỳ có thể thắng cử. Nguyễn Văn Thiệu cử người đến Bình An mong được hỗ trợ đặc lực. Nhất là người của Bình An thân cận với Sứ quán Mỹ ủng hộ Thiệu. Được dịp, Vũ Ngọc Nhạ giới thiệu Huỳnh Văn Trọng giúp Thiệu liên lạc với Sứ quán Mỹ, tạo điều kiện cho Thiệu thắng cử. Thiệu hứa, nếu thắng cử sẽ không quên ơn sâu nghĩa nặng. Quan hệ của Huỳnh Văn Trọng với Sứ quán Mỹ đã đưa Thiệu và Kỳ từ hai phía trở thành một liên danh. Kết quả Thiệu là người của Thiên Chúa giáo trúng Tổng thống và Nguyễn Cao Kỳ là Phó Tổng thống. Thiệu vô cùng phấn khởi và cảm ơn khối Thiên Chúa giáo cùng đức cha Hoàng, Vũ Ngọc Nhạ, Huỳnh Văn Trọng đã giúp đỡ mình đắc cử. Đồng thời Nguyễn Văn Thiệu đề nghị đức cha Hoàng cử Vũ Ngọc Nhạ vào hản dinh Độc Lập làm cố vấn cho mình. Vũ Ngọc Nhạ chỉ chờ có thế. Trung tâm cũng muốn Vũ Ngọc Nhạ ở bên cạnh Thiệu để tiện khai thác được tình hình.